UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

 **SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

 **--------\*\*\*---------**

 **TÀI LIỆU PHỤC VỤ HỘI NGHỊ**

 **Tổng kết 04 năm thực hiện Kế hoạch số 5194/KH-UBND**

 **ngày 27/9/2017 của UBND tỉnh về “Tuyên truyền**

 **nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu**

 **tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2018-2021”**



**Lưu hành nội bộ**

 ***Quảng Nam, tháng 12 năm 2021***

**CHƯƠNG TRÌNH HỘI NGHỊ**

**Tổng kết 04 năm thực hiện Kế hoạch “Tuyên truyền nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2018-2021”**

*- Thời gian: Từ 08h00, ngày 15/12/2021 (thứ 4)*

*- Địa điểm:*

*+ Điểm cầu cấp tỉnh: Hội trường tầng 4- Sở Thông tin và Truyền thông*

*+ Điểm cầu cấp huyện: tại UBND các huyện, thị xã, thành phố*

*- Chủ trì: Lãnh đạo Sở Thông tin và Truyền thông*

| **Thời gian** | **Nội dung** | **Thực hiện** |
| --- | --- | --- |
| 07h45-08h00 | Đón tiếp đại biểu, ổn định tổ chức | Sở Thông tin và Truyền thông |
| 08h00-08h10 | Tuyên bố lý do, giới thiệu chủ trì, đại biểu mời | Sở Thông tin và Truyền thông |
| 08h10-08h20 | Phát biểu của lãnh đạo | Lãnh đạo Sở Thông tin và Truyền thông |
| 08h20-08h45 | Phóng sự Báo cáo tóm tắt tổng kết 04 năm triển khai thực hiện Kế hoạch số 5194/KH-UBND ngày 27/9/2017 của UBND tỉnh về “Tuyên truyền nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2018-2021” | Sở Thông tin và Truyền thông chuẩn bị video trình chiếu |
| 08h45-9h10 | Báo cáo tham luận | - Đài Phát thanh- Truyền hình tỉnh- Sở Nông nghiệp và PTNT |
| 09h10-09h25 | Nghỉ giải lao |  |
| 09h10-09h50 | Báo cáo tham luận | - Sở Giáo dục và Đào tạo - UBND huyện Duy Xuyên- UBND huyện Nam Trà My- UBND thành phố Hội An |
| 9h50-10h45 | Trao đổi ý kiến, thảo luận của đại biểu dự tại các điểm cầu | - Các đại biểu dự Hội nghị - Đề nghị đơn vị, địa phương: Hội LHPN tỉnh, Bắc Trà My, Núi thành, Tây Giang và các địa phương khác |
| 10h45- 10h55 | Lãnh đạo UBND tỉnh phát biểu chỉ đạo | Lãnh đạo UBND tỉnh |
| 10h55-11h00 | Kết thúc Hội nghị | Chủ trì |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH QUẢNG NAMSỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc |
| Số: /BC- STTTT |  *Quảng Nam, ngày tháng 12 năm 2021* |

DỰ THẢO

**BÁO CÁO**

**Tổng kết 04 năm thực hiện Kế hoạch số 5194/KH-UBND ngày 27/9/2017 của UBND tỉnh về “Tuyên truyền nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu**

**tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2018-2021”**

**I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI**

**1. Xây dựng và ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành**

Ngày 27/9/2017, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 5194/KH-UBND về tuyên truyền nâng cao nhận thức biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2018-2021.

Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan thường trực tham mưu UBND tỉnh các kế hoạch hằng năm; ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai nhiệm vụ, hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu tại đơn vị, địa phương theo nhiệm vụ được phân công chủ trì; thực hiện linh hoạt, phù hợp với chức năng, vai trò quản lý và điều kiện thực tế của từng vùng, miền, từng đối tượng.

**2. Công tác chỉ đạo báo chí tuyên truyền**

Thông qua các cuộc giao ban báo chí hằng quý, Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Hội Nhà báo và Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã chỉ đạo, định hướng báo chí tuyên truyền nâng cao nhận thức toàn dân về BĐKH và nâng cao hơn nữa quan điểm bảo vệ môi trường là một trong những vấn đề sống còn của nhân loại; là nhân tố bảo đảm sức khoẻ và chất lượng cuộc sống; góp phần quan trọng vào việc phát triển kinh tế - xã hội, ổn định chính trị, an ninh quốc gia và thúc đẩy hội nhập kinh tế quốc tế của nước ta nói chung và tỉnh Quảng Nam nói riêng.

Sở Thông tin và Truyền thông, thường xuyên ban hành các văn bản chỉ đạo các cơ quan báo chí trong tỉnh, như: Đài Phát thanh- Truyền hình Quảng Nam; Báo Quảng Nam; Cổng Thông tin điện tử tỉnh Quảng Nam; Phòng Văn hóa - Thông tin; Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện, thành phố và hệ thống truyền thanh cơ sở, bản tin, trang thông tin điện tử của các Sở Ban ngành tập trung tuyên truyền các nội dung về BĐKH, góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm về bảo vệ môi trường của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, các ngành, doanh nghiệp và người dân.

**II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

*Kế hoạch truyền thông nâng cao nhận thức biến đổi khí hậu (BĐKH) trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2018-2021 đã xác định tập trung tuyên truyền nâng cao nhận thức cho các khối như: khối cán bộ, khối cộng đồng, khối trường học, khối doanh nghiệp và khối phụ nữ.*

**1. Truyền thông nâng cao nhận thức về BĐKH trong Khối cán bộ**

**1.1. Tổ chức các hội nghị, tập huấn**

Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì tổ chức **02 lớp đào tạo** Báo cáo viên về BĐKH (gọi là Tổ công tác liên ngành BĐKH tỉnh), gồm 15 thành viên của các Sở, ban, ngành liên quan như Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Văn hóa- Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ và Sở Thông tin và truyền thông; sau khóa đào tạo, các học viên được cấp giấy chứng nhận và trở thành đội ngũ báo cáo viên báo cáo tại các lớp tập huấn từ tỉnh đến cơ sở giai đoạn 2018-2020 và **10 lớp tập huấn** tăng cường năng lực cho đội ngũ cán bộ thông tin và truyền thông trên toàn tỉnh về BĐKH và các giải pháp ứng phó liên quan, bao gồm phóng viên, biên tập viên các báo, đài, tạp chí, bản tin, cổng TTĐT; cán bộ Đài Truyền thanh –Truyền hình, cán bộ Văn hóa và Thông tin của 18 huyện, thành phố; cán bộ đài truyền thanh và cán bộ văn hóa- thông tin của các xã, phường, thị trấn. Tại hội nghị tập huấn mời báo cáo viên là chuyên gia về BĐKH thuộc tổ chức phi chính phủ về BĐKH và giảm nhẹ rủi ro thiên tai.

**1.2. Xây dựng và phát hành áp phích (có giá đỡ) đặt tại trụ sở các cơ quan hành chính, sự nghiệp trên địa bàn tỉnh**

Năm 2018, Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục chỉ trì nhân rộng mô hình phát hành **262 áp phích** truyền thông về BĐKH nhằm thường xuyên nhắc nhở các bộ, công chức thực hiện phong trào văn phòng xanh, tiết kiệm điện, giấy, giảm phát thải khí nhà kính, tạo mảng xanh cho công sở. Áp phích được đặt tại sảnh của cơ quan của UBND 244 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh (*năm 2015, phát hành 125 áp phích đặt tại trụ sở các Sở, ban, ngành và UBND huyện, thị xã, thành phố)*.

**1.3. Xây dựng và phát hành các thẻ dán tuyên truyền về tiết kiệm điện, giấy, nước cấp phát cho các cơ quan hành chính, sự nghiệp trên địa bàn tỉnh**

Năm 2019, Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục chủ trì triển khai và phát hành **hơn 2.000 thẻ dán** lắp đặt tại các phòng hội, họp, phòng làm việc tại của UBND 244 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh nhằm nhắc nhở cán bộ thực hiện tiết kiệm điện, giấy, nước, hình thành thói quen góp phần vào bảo vệ môi trường và giảm thiểu tác động BĐKH trong cán bộ, công chức, viên chức *(năm 2016, phát hành 980 thẻ dán đến các Sở, ban, ngành và UBND huyện, thị xã, thành phố).*

**1.4. Tổ chức cuộc thi Tìm hiểu về Biến đổi khí hậu qua internet**

Sở Thông tin và Truyền thông đã chủ trì tổ chức Cuộc thi “Tìm hiểu về biến đổi khí hậu qua mạng internet” nhằm mục đích cung cấp thêm các kiến thức cơ bản người tham gia dự thi, nhất thu hút sự quan tâm của cán bộ, đảng viên tham gia, góp phần nâng cao nhận thức, sự hiểu biết của cán bộ, người dân về tình hình biến đổi khí hậu trên toàn cầu, hướng đến sự chung tay của cả cộng động trong việc ứng phó với biến đổi khí hậu, giữ sạch môi trường tự nhiên, đảm bảo cuộc sống trong lành.

 Cuộc thi diễn ra từ ngày 02/4/2018 đến ngày 09/11/2018 bằng hình thức thi trắc nghiệm trực tuyến với các câu hỏi trắc nghiệm xoay quanh những kiến thức về môi trường, về biến đổi khí hậu và các biện pháp ứng phó liên quan tại địa chỉ dự thi: *htpp://duthi.quangnam.gov.vn*

Cuộc thi được tổ chức thành 4 kỳ, gồm: 03 kỳ thi tháng và 01 kỳ chung cuộc. Kết quả, sau 4 kỳ thi thu hút **hơn 10.000 người** tham gia dự thi gồm nhiều thành phần tham gia từ cán bộ công chức, các em học sinh, sinh viên đến các tầng lớp nhân dân trong và ngoài tỉnh. Sở Thông tin và Truyền thông đã tổ chức trao giải trực tiếp cho các tác giả đoạt điểm cao tại các kỳ thi, gồm: 4 giải nhất, 4 giải nhì, 8 giải ba và 12 giải khuyến khích,

**2. Truyền thông nâng cao nhận thức trong Khối cộng đồng**

**2.1. Xây dựng các Chuyên trang, Chuyên mục tuyên truyền nâng cao nhận thức về BĐKH trên các kênh thông tin chủ lực của tỉnh, trên hệ thống truyền thanh – truyền hình cấp huyện**

Giai đoạn 2018-2021, hằng năm Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp triển khai tuyên truyền trên Báo Quảng Nam, Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh và Đài Truyền thanh - Truyền hình 18 huyện, thị xã, thành phố; thông qua các kênh tuyên truyền, đã giúp cộng đồng dân dư được tiếp cận với những kiến thức cơ bản về BĐKH, như: biến đổi khí hậu là gì, nguyên nhân, tác động, một số biện pháp ứng phó liên quan đến BĐKH, các hoạt động liên quan về BĐKH trên địa bàn tỉnh. Góp phần tăng cường nhận thức của cộng đồng dân cư trên toàn tỉnh Quảng Nam, nhất là cộng đồng dân cư tại các vùng ven biển và chịu nhiều tác động của BĐKH; đồng thời góp phần huy động lực lượng xã hội trong thực hiện nhiệm vụ phòng, chống, giảm nhẹ tác động của BĐKH trên địa bàn tỉnh.

Kết quả: Báo Quảng Nam thực hiện **48 Chuyên trang và 96 chuyên mục trên báo in**; Đài Truyền thanh- Truyền hình thực hiện **48 chuyên mục truyền hình** (thời lượng 14 phút/ 01 chương trình, khung thời gian phát: phát 02 lần/ tháng, vào tuần thứ Tư trong tháng, lúc 19h45’ và phát lại 14h45’ hôm sau), Cổng Thông tin điện tử tỉnh đăng phát hơn gần **1.000 tin, bài, ảnh** tuyên truyền về BĐKH tại địa chỉ [*quangnam.gov.vn*](http://www.quangnam.gov.vn)*;* trên sóng truyền thanh- Truyền hình 18 huyện, thị xã thành phố thực hiện **720 chuyên mục phát thanh** (gồm 15 phút. 01 chuyên mục, phát sóng mỗi tháng/04 lần).

**2.2. Truyền thông trên các ứng dụng, mạng xã hội**

Năm 2021, một số các đơn vị đã triển khai bước đầu có hiệu quả việc sử dụng mạng xã hội, các ứng dụng trên Smartphone nhằm kịp thời tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến người dân trên địa bàn tỉnh Quảng Nam về công tác phòng, chống thiên tai để người dân kịp thời nắm bắt các thông tin về cảnh báo, dự báo thiên tai, tin tức phòng, chống thiên tai, công tác chỉ đạo phòng ngừa, ứng phó với từng loại hình thiên tai, cụ thể:

- Các ứng dụng phổ biến hiện nay như: App **"PCTT Quảng Nam"** (doBan Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Quảng Nam quản lý) thông tin, cảnh báo, dự báo thiên tai, ứng dụng **VRAIN** để tra cứu dữ liệu đo mưa tại các trạm khí tượng thủy văn,...; app **SMART Quảng Nam**…

- Các trang mạng xã hội Facebook tại fanpage "**Thông tin Phòng chống thiên tai**" do Tổng cục Phòng, chống thiên tai lập, fanpage **Thông tin Quảng Nam** do Sở Thông tin và Truyền thông quản lý; Trang Zalo **1022 Quảng Nam**, thường xuyên cập nhật Bản tin phòng, chống thiên tai tỉnh Quảng Nam vào khung giờ 16h00 hằng ngày.

**2.3. Thiết kế và phát hành tài liệu truyền thông dành cho cộng đồng**

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì in và cấp phát **22.6600 tờ rơi** về nội dung hướng dẫn sử dụng và thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật, hướng dẫn quản lý dịch hại nguy hiểm và hướng dẫn kỹ thuật sản xuất lúa cải tiến; **28.000 tờ rơi** tuyên truyền về vệ sinh môi trường trong lĩnh vực giết mổ động vật; **33.350 tờ rơi** tuyên truyền về phòng, chống bệnh dịch tả lợn Châu phi; **30.000 tờ rơi** tuyên truyền phòng, chống đói rét cho vật nuôi; **15.000 tờ rơi** tuyên truyền về các phương pháp tưới nước tiết kiệm cho cây trồng… Đồng thời tham gia xây dựng quy trình, in ấn các tài liệu tập huấn về bảo tồn cây dược liệu, cây sâm Ngọc Linh theo các chương trình dự án, đề án của tỉnh, của Bộ; tài liệu về quy trình kỹ thuật ứng dụng trồng và chăm sóc cây sâm Ngọc Linh, cây dược liệu; kỹ thuật trồng chăm sóc cây sâm Ngọc Linh dưới tán rừng; tài liệu hướng dẫn thực hiện các mô hình trồng cây đảng sâm, bảo tồn cây dược liệu Ba kích, di thực cây sâm Ngọc Linh.

**2.4. Tổ chức chiến dịch văn nghệ truyền thông về BĐKH tại 18 huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Quảng Nam (sân khấu hóa)**

- Giai đoạn 2018-2021: Tiếp nối các đợt văn nghệ truyền thông giai đoạn 2012-2015 (tổ chức 18 đợt văn nghệ truyền thông), Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục điều chỉnh kịch bản có nội dung phù hợp với thực tế địa phương đối với mỗi vùng miền, trong năm 2018 đã tổ chức thành công **4 đợt văn nghệ** truyền thông tại các địa phương chịu tác động lớn về thiên tai của các huyện, thị xã, thành phố: Thăng Bình (Bình Sa), Điện Bàn (Điện Nam Trung), Hội An (Cửa Đại), Duy Xuyên (Duy Tân) (giai đoạn 2013-2015, tổ chức được .

Kết quả, trung bình mỗi đêm diễn/ 01 huyện, số người tham gia gần 1.000 người. Theo khảo sát sơ bộ về việc lấy ý kiến của người dân tại mỗi huyện, chương trình văn nghệ truyền thông về BĐKH được đánh giá cao từ nội dung chương trình đến công tác tổ chức; các thông tin, hình ảnh trực quan, sinh động, thiết thực và gần gũi với cuộc sống người dân, giúp người dân dễ nắm bắt và tiếp cận thông tin, qua đó giúp nâng cao kiến thức, hiểu biết của người dân BKĐKH. Đặc biệt, hình ảnh và các video tổng hợp được đăng tải, cập nhật trên Cổng TT-ĐT tỉnh tại địa chỉ: <http://quangnam.gov.vn> và website Sở Thông tin và Truyền thông.

Từ năm 2019 trở đi, hoạt sân khấu hóa truyền thông về BĐKH đã được UBND tỉnh chuyển giao về cho Trung tâm Văn hóa- Thể thao và Truyền thanh- Truyền hình cấp huyện thực hiện.

**2.5. Xây dựng Bản tin phát thanh tuyên truyền**

Hằng năm, lồng ghép nội dung tuyên truyền nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu và bảo vệ sự nghiệp môi trường, Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng 5-10 Bản tin phát thanh, nhằm cấp phát cho Đài Truyền thanh các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh làm tư liệu phát trên sóng truyền thanh cơ sở; các Bản tin phát thanh được đăng tải thường xuyên trên website của Sở.

**2.6. Tuyên truyền lưu động, họp tổ dân phố**

Sở Nông nghiệp và PTNT đã chủ trì tổ chức tuyên truyền lưu động **1.787 đợt**; tổ chức họp dân với **1715 đợt** với 112.586 lượt người tham gia (riêng trong năm 2021 do ảnh hưởng của dịch COVID-19 chưa tổ chức họp dân); Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ rừng trong vùng chi trả DVMTR trên địa bàn tỉnh, trong 02 năm (2020 - 2021) đã tổ chức **285 đợt** tuyên truyền phổ biến pháp luật về bảo vệ rừng cho cán bộ xã, lực lượng kiểm lâm địa bàn, trưởng các thôn bản, tổ bảo vệ rừng thôn bản và cộng đồng các xã, lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách hoạt động tại xã thuộc vùng chi trả dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh.

**3. Nâng cao nhận thức trong Khối trường học**

**3.1 Tổ chức các hoạt động tập huấn cho đội ngũ cán bộ, giáo viên ở các đơn vị trường học nhằm nâng cao chất lượng tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đội ngũ và học sinh về biến đổi khí hậu**

 Năm 2018, Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì tổ chức tập huấn **2 lớp huấn** cho 180 lãnh đạo và chuyên viên phụ trách công tác phòng chống thiên tại tại các phòng GDĐT, đại diện lãnh đạo các trường Tiểu học, THCS, Tổng phụ trách Đội, đại diện giáo viên giảng dạy các môn Giáo dục công dân, Địa lý, Sinh học và cho 110 Bí thư Đoàn trường, đại diện giáo viên Giáo dục công dân của các trường THPT, PTDTNT, TTGDTX.

 **3.2. Tổ chức các hoạt động triển khai thực hiện tuyên truyền nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu trong trường học**

 Năm 2019, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức tuyên truyền thông qua hình thức in áp phích tuyên truyền về biến đổi khí hậu đặt tại các đơn vị trường học. Đây là hoạt động nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, học sinh về nguyên nhân và hậu quả gây ô nhiễm môi trường, của biến đổi khí hậu tới phát triển kinh tế, xã hội và sức khỏe con người; từ đó tự giác hạn chế sử dụng nguồn nguyên liệu, nhiên liệu có phát sinh khí thải gây hiệu ứng nhà kính, gây biến đổi khí hậu; tạo thói quen tự giác tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường…

**3.3. Tổ chức Cuộc thi tìm hiểu về Biến đổi khí hậu trong nhà trường**

Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì tổ chức *Cuộc thi tìm hiểu về Biến đổi khí hậu trong nhà trường* thông qua hình thức vẽ tranh cho đối tượng là học sinh cấp Tiểu học và trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Nam. Sau khi phát động cuộc thi, các đơn vị đã hưởng ứng tích cực và triển khai đến tất cả các học sinh như: đơn vị Phòng GDĐT Núi Thành đã tổ chức cuộc thi tại đơn vị và chọn ra những sản phẩm có chất lượng để tham gia; nhiều đơn vị có số lượng tranh vẽ lớn như: Phòng GDĐT Nam Trà My, Hội An, Tam Kỳ, Phú Ninh...

Có hơn **1.000 sản phẩm tranh vẽ** được các đơn vị tổng hợp, chọn lựa và gửi về Sở GDĐT để được chấm chọn.. Sở đã tổ chức trao thưởng cho 9 tập thể có thành tích tốt trong việc phát động Cuộc thi và trao 60 giải cá nhân gồm 4 giải Nhất, 8 giải Nhì, 16 giải Ba và 32 giải khuyến khích.

Ngoài ra, trong năm 2019 có một số hoạt động nổi bật được tổ chức trong nhà trường như: Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Hội An phối hợp Tổng Cục phòng, chống thiên tai thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tổ chức Cuộc thi "Đi tìm Đại sứ học đường trong phòng, chống thiên tai và thích ứng biến đổi khí hậu 2019" đến tất cả các em học sinh THCS trên địa bàn thành phố nhằm tạo sân chơi bổ ích, truyền cảm hứng để các em học sinh trên địa bàn thành phố được tự do sáng tạo, khám phá của bản thân và đưa ra các sáng kiến về phòng, chống thiên tai và thích ứng biến đổi khí hậu.

Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp Tạp chí điện tử Môi trường và Đô thị Việt Nam về phát động Cuộc thi "Vì môi trường tương lai" lần thứ hai năm 2019 nhằm tạo cho các em học sinh cảm nhận, suy nghĩ của mình về tình trạng môi trường hiện nay cũng như những ước mơ, hành động cần thiết để có môi trường xanh, sạch, đẹp hơn. Đồng thời, thông qua cuộc thi nhằm tuyên truyền về vấn đề môi trường, về thực trạng ô nhiễm môi trường hiện nay, nâng cao nhận thức trong việc giữ gìn và bảo vệ môi trường đến các em học sinh cũng như các thầy cô và phụ huynh; Phối hợp Ban Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Quảng Nam phát động Cuộc thi Trẻ em sáng tác nhân vật siêu anh hùng đẩy lùi thiên tai và biến đổi khí hậu nhằm góp phần tuyên truyền, giáo dục trẻ em nâng cao nhận thức trong công tác phòng chống thiên tai, đồng thời tạo điều kiện cho trẻ em có cơ hội phát huy tính sáng tạo, bày tỏ những suy nghĩ, những ý tưởng, ước mơ của mình về phòng chống thiên tai và biến đối khí hậu.

**4. Nâng cao nhận thức trong khối doanh nghiệp**

Năm 2018, Tổ chức **01 lớp tập huấn** về BĐKH cho đối tượng là chủ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trên địa bàn thành phố Tam Kỳ về tác động của BĐKH và các giải pháp liên quan, nhằm định hướng cho cơ sở doanh nghiệp, cơ sở sản xuất thực hiện tiết kiệm năng lượng, tiết kiệm nước, và giảm thiểu thiệt hại do tác động của BĐKH, thực hiện cam kết bải vệ môi trường. Tại Hội nghị mời báo cáo viên là chuyên gia về BĐKH thuộc tổ chức phi chính phủ về BĐKH và giảm nhẹ rủi ro thiên tai.

Sở Nông nghiệp và PTNT đã chủ trì tổ chức tổ chức **64 lớp tập huấn** về các nội dung liên quan đến sản xuất và quản lý dịch hại, sử dụng và thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật... với khoảng 3.080 lượt nông dân được tiếp cận với các biện pháp sản xuất an toàn, thích ứng với biến đổi khí hậu. Qua đó giúp doanh nghiệp, người dân ý thức hơn trong việc sản xuất, quản lý dịch hại, sử dụng và thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau khi sử dụng, góp phần hạn chế vứt bỏ bao gói bừa bãi trên đồng ruộng; **07 lớp TOT** cho 173 nông dân nòng cốt, cán bộ quản lý cấp xã, huyện... về nội dung hướng dẫn chỉ đạo sản xuất, các biện pháp triển khai sản xuất thích ứng với biến đổi khí hậu, các mô hình xử lý phụ phẩm nông nghiệp thành sản phẩm hữu cơ phục vụ lại cho trồng trọt; **04 lớp tập huấn** cho 200 lượt đại lý buôn bán vật tư nông nghiệp trên địa bàn tỉnh, thông qua đó, giới thiệu và nâng cao nhận thức cho người buôn bán vật tư nông nghiệp về biến đổi khí hậu; **09 lớp tập huấn**, mô hình nông nghiệp thông minh thích ứng với BĐKH cho 270 nông dân.

**5. Nâng cao nhận thức trong khối phụ nữ**

Các cấp Hội phụ nữ thường xuyên củng cố, bồi dưỡng năng lực và nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu cho 1.715 BCV, TTV, CTV của Hội. Công tác tuyên truyền được thực hiện thường xuyên dưới nhiều hình thức phong phú, đa dạng như hội thi, tọa đàm, sân khấu hóa, tổ chức **120 lớp truyền thông** về Nước sạch - Vệ sinh môi trường, tác hại của biến đổi khí hậu; tổ chức 98 điểm truyền thông về xây dựng gia đình 5 không 3 sạch, bảo vệ môi trường;…

 Hưởng ứng phong trào “Chống rác thải nhựa” do TW Hội LHPN Việt Nam phát động, Hội LHPN tỉnh chỉ đạo Hội LHPN các cấp tập trung tuyên truyền sâu rộng đến phụ nữ và nhân dân về tác động tiêu cực của rác thải nhựa, túi nilon tới môi trường sống và sức khỏe con người. Kết quả, 100% Hội LHPN cấp huyện tổ chức lễ phát động, lồng ghép truyền thông hưởng ứng phong trào BVMT, chống rác thải nhựa, “nói không với túi ni lông”, “nói không với rác thải nhựa”, “nói không với sản phẩm nhựa dùng một lần”; Tổ chức lễ phát động “Toàn dân hưởng ứng chung tay bảo vệ môi trường và thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm năm 2019”; nhiều huyện, thị, thành phố tổ chức các hoạt động mang tính sáng tạo, tận dụng hiệu quả các sản phẩm từ phế liệu, qua đó góp phần không nhỏ vào công tác tuyên truyền, chống rác thải nhựa trên địa bàn; tiêu biểu như Hội LHPN Hội An đạt giải Ba nội dung ý tưởng thể loại sân khấu hóa với chủ đề “An toàn thực phẩm - Bạn đời chung” do Hội LHN Việt Nam phát động; Hội LHPN thành phố Tam Kỳ tổ chức cuộc thi clip “Giảm rác thải nhựa, tăng màu sống xanh” và chọn 04 Clip dự thi hưởng ứng chiến dịch “Làm cho thế giới sạch hơn” và chuỗi sự kiện “Tử tế vì môi trường” năm 2020 do Trung ương Hội tổ chức và đơn vị Hội LHPN xã Tam Thanh là 01 trong 20 đơn vị được Trung ương Hội cấp giấy chứng nhận sản phẩm truyền thông môi trường...

Tổ chức **754 hoạt động** truyền thông về bảo vệ môi trường, biến đổi khí hậu với 111.575 người tham gia; 376 hoạt động truyền thông về giảm nhẹ rủi ro thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu với người tham gia; 2.950 sản phẩm truyền thông về môi trường được các cấp Hội xây dựng, phát hành tại cộng đồng.

Hội LHPN tỉnh tham mưu duy trì thực hiện chuyên mục *“Phụ nữ Quảng Nam”* trên Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; phát hành **3.200 bản tin** “Phụ nữ Quảng Nam” (02 số/năm) đến cơ sở Hội; tham mưu, biên tập hơn 85 tin, bài tuyên truyền về công tác bảo vệ môi trường, thích ứng biến đổi khí hậu hằng năm trên Cổng thông tin điện tử của Hội LHPN tỉnh.

**6. Các hình thức tuyên truyền khác tại cơ sở**

*\* Huyện Duy Xuyên:*

Đã triển khai các dự án “*Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng*” thông qua các lớp tập huấn và diễn tập công tác phòng, chống thiên tai ở 10 xã; Tổ chức lớp nâng cao nhận thức cho các tổ chức đoàn thể và đại diện nhân dân các xã khu Đông của huyện, là vùng dễ bị tổn thương do BĐKH gây ra; Phối hợp với tổ chức SEEDS Nhật Bản tập huấn “*Nâng cao nhận thức giảm nhẹ rủi ro thiên tai cho trường học và cộng đồng ven biển*”;

Nhiều mô hình bảo vệ môi trường hiệu quả tại huyện Duy Xuyên được biểu dương, duy trì và nhân rộng trên địa bàn như: “Mô hình phân loại rác thải tại nguồn”, “Mô hình Tổ Phụ nữ hạn chế sử dụng túi ni lông”, “Chống rác thải nhựa”, “Gia đình 5 không, 3 sạch”, “Nhà sạch vườn đẹp”, “Tuyến đường hoa xóa tụ điểm rác thải”, “Tuyến đường Phụ nữ tự quản về bảo vệ môi trường”, “Trồng hoa thay cỏ dại, xóa các tụ điểm rác thải”, “Phụ nữ tiểu thương tham gia bảo vệ môi trường”, “Thanh niên với công tác bảo vệ môi trường”,“Biến chân rác thành bồn hoa tại thị trấn Nam Phước”, “Xây dựng tuyến đường thanh niên tự quản sáng - xanh -sạch - đẹp - an toàn”, “Xóa bỏ biển quảng cáo, rao vặt, tờ rơi không đúng quy định”, “Không rãi vàng mã khi đưa tang”,“Hội Nông dân thu gom chất thải nguy hại ở đồng ruộng”…

*\* Huyện Thăng Bình*

Tổ chức các lớp tập huấn cung cấp kiến thức và nâng cao nhận thức,
trách nhiệm, thích ứng với biến đổi khí hậu, góp phần hạn chế thiệt hại do thiên tai
và biến đổi khí hậu gây ra. Trong đó có 75% cán bộ, công chức được tập huấn, nâng
cao năng lực và trình độ về công tác phòng, tránh và giảm nhẹ thiên tai; khoảng 65%
dân số các địa phương thường xuyên bị thiên tai và ảnh hưởng của biến đổi khí hậu
được phổ biến kiến thức về phòng, chống lụt bão và giảm nhẹ thiên tai.

*\* Huyện Tiên Phước*

Tổ chức tập huấn, hướng dẫn phân loại rác thải nguồn, ứng phó với biến đổi khí hậu cho Hội phụ nữ, Hội Nông dân thôn 6 xã Tiên A (năm 2018); tổ chức trồng cây xanh tại khu dân cư kiểu mẫu thôn Hội An, xã Tiên Châu (năm 2018); hằng năm, phối hợp với Hội phụ nữ huyện, Huyện đoàn tổ chức tuyên truyền, vân động nhân dân phân loại, xử lý rác thải tại nguồn, trồng cây xanh nhằm nâng cao nhận thức, hành vi trong việc bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu và góp phần xây dựng nông thôn mới.

*\* Huyện Nam Trà My*

Huyện đã tổ chức 30 đợt tập huấn tuyên truyền nhân Tháng hành động vì môi trường trên địa bàn các xã với 3.981 người tham gia tuyên; in ấn 169 băng rôn, pano, áp phích tuyên truyền bảo vệ môi tường, bảo vệ đa dạng sinh học và 1.000 tờ rơi tuyên truyền phòng chống rác thải nhựa; hằng năm tại các xã thường xuyên tổ chức in băng rôn, pano, tờ rơi … treo trên các trục đường chính của huyện, xã về tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân về biến đổi hí hậu, bảo vệ môi trường, bảo vệ rừng...; trên địa bàn các xã, thường xuyên huy động thanh niên, phụ nữ, nông dân tham gia dọn vệ sinh tại các điểm công cộng, ngoài ra vận động nhân dân tự dọn vệ sinh vườn, nhà, cổng ngõ của mỗi gia đình…

*\* Thành phố Hội An*

Thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền, vận động trong cộng đồng dân cư về các mô hình, cách làm hay, như: Mô hình hố bi thu gom rác thải nguy hại đồng ruộng; phong trào giảm thiểu sử dụng túi ni lông; phân loại rác tại nguồn; mô hình “Tổ phụ nữ thu gom rác tái chế”; chương trình “Một giờ vì Hội An sạch hơn”; “Sản xuất phân compost tại hộ gia đình”; mô hình tổ vớt rác trên sông …

**II. Đánh giá chung**

**1.Thuận lợi**

Thời gian qua, được sự quan tâm của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông đã thực hiện đúng vai trò, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan truyền thông trong công tác tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương, các cơ quan báo chí, hệ thống truyền thông cơ sở triển khai các nội dung tuyên truyền và chuyển tải thông điệp đến người dân một cách sinh động, thiết thực nâng cao nhận thức toàn xã hội về BĐKH.

Việc kế thừa và phát huy một số kinh nghiệm từ các hoạt động, các mô hình hay và hiệu quả trong công tác tuyên truyền về BĐKH của giai đoạn 2012-2016 cũng là một thuận lợi để các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh triển khai các hoạt động của giai đoạn 2018-2021 ngày càng hiệu quả, đi vào chiều sâu và mang tính thực tế; điều đó góp phần nâng cao nhận thức cho khối cán bộ, khối trường học, khối doanh nghiệp, khối phụ nữ và khối cộng đồng trên địa bàn tỉnh, nhằm xây dựng năng lực cộng đồng trong việc chủ động ứng phó thiên tai, giảm nhẹ các thiệt hại về tính mạng, tài sản, sinh kế của người dân trong tỉnh, nhất là đối với cộng đồng dân cư nghèo ở các huyện ven biển, vùng sâu, vùng xa, miền núi góp phần vào mục tiêu giảm nghèo và hướng đến phát triển bền vững.

**2. Khó khăn, tồn tại**

Bên cạnh các kết quả đạt được đáng khích lệ nêu trên trong giai đoạn 2018-2021, thì công tác tuyên truyền về BĐKH vẫn còn tồn tại một số hạn chế, bất cập như: Cơ chế phối hợp, chia sẻ thông tin về BĐKH trong cấp, các ngành còn yếu và nhiều hạn chế; việc triển khai thực hiện tuyên truyền trong cán bộ, nhân dân chưa thực sự quyết liệt và chưa thực hiện một cách liên tục, đồng đều ở từng vùng, miền, từng đối tượng; Tình trạng đội ngũ tuyên truyền viên về BĐKH đã được đào tạo nhưng chưa có điều kiện phát huy hết vai trò, nhiệm vụ của mình trong công tác tuyên truyền; Do địa hình nhiều vùng còn khó khăn, hiểm trở, một số bộ phận dân trí thấp; cùng với đó bộ phận dân cư thuộc vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, các đối tượng người già, phụ nữ, trẻ em trong cộng đồng còn hạn chế về tiếp cận thông tin BĐKH, hoặc chưa được tiếp cận thường xuyên, liên tục; người dân nói chung chưa tập trung nghiên cứu, nắm bắt thông tin về BĐKH một cách bài bản do chưa có điều kiện…

**3. Nguyên nhân**

 Có nhiều nguyên nhân dẫn đến những tồn tại, hạn chế nêu trên, tuy nhiên có thể đưa ra một số nguyên nhân chính như: Nguồn kinh phí cấp cho công tác tuyên truyền còn hạn chế, không thường xuyên liên tục, do đó cũng ảnh hưởng đến công tác tổ chức, thực hiện, mang lại hiệu quả chưa cao; do tình hình ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp trên địa bàn tỉnh cũng như trên toàn cầu làm cho các hoạt động tuyên truyền tại cơ sở khó thực hiện.

Nguồn kinh phí cấp triển khai Kế hoạch vẫn còn nhiều hạn chế do các nguyên nhân như: do cắt giảm trong quá trình thẩm định, do ảnh hưởng tình hình dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh…; cụ thể: Tổng nhu cầu kinh phí đề xuất ngân sách tỉnh cấp thực hiện tại Kế hoạch đề ra là **5.000.000.000 đồng** *(Năm tỷ đồng).* Tuy nhiên, thực tế qua 05 năm triển khai, kinh phí phân bổ để tổ chức thực hiện là **2,509 tỷ đồng***.*

**III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN NÂNG CAO NHẬN THỨC VỀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU GIAI ĐOẠN 2021-2030**

**1.** Tiếp tục quán triệt và đẩy mạnh công tác tuyên truyền về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là tập trung tuyên truyền, phổ biến các văn bản của Trung ương và của tỉnh về công tác phòng ngừa, thích ứng, ứng phó với biến đổi khí hậu, khắc phục hậu quả thiên tai, cụ thể tại các văn bản: Quyết định số1329/QĐ-BTTTT ngày 03/8/2020 của Bộ Thông tinvà Truyền thông; các Quyết định:số 3462/QĐ-UBND ngày 25/9/2017, số 2579/QĐ-UBND ngày 21/9/2020, số 2724/QĐ-UBND ngày 05/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

**2.** Chú trọng tuyên truyền các nội dung mang tính thực tế, phù hợp,linh hoạt với từng đặc điểm vùng, miền trên địa bàn tỉnh nhằm tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cơ quan, đơn vị, chính quyền các cấp, người dân và cộng đồng trong công tác phòng ngừa, thích ứng, ứng phó với biến đổi khí hậu, khắc phục hậu quả thiên tai; các kỹ năng thích ứng, ứng phó trước các tình huống của thiên tai, giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản, chủ động phối hợp với chính quyền về công tác phòng ngừa, thích ứng, ứng phó với biến đổi khí hậu, khắc phục hậu quả thiên tai; triển khai các giải pháp thực hiện phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai ở các địa phương như: đảm bảo an toàn cho hệ thống đê điều, hồ đập, khắc phục sạt lở bờ sông, bờ biển khu vực trọng yếu, di dời dân cư khẩn cấp ra khỏi vùng có nguy cơ cao xảy ra sạt lở, lũ quét; thông tin việc ứng dụng khoa học, công nghệ trong quan trắc, giám sát, dự báo, cảnh báo thiên tai; hệ thống dự báo khí tượng thủy văn, hệ thống theo dõi, giám sát thiên tai chuyên dùng chuẩn hóa, hiện đại; các hoạt động, mô hình, điển hình, gương sáng trên toàn tỉnh trong việc thực hiện các phong trào về bảo vệ môi trường, góp phần ngăn ngừa, giảm thiểu tình trạng biến đổi khí hậu đang ngày một gia tăng như hiện nay; nhất là phổ biến rộng rãi đến người dân ứng dụng công nghệ thôngtin trong công tác phòng, chống thiên tai để kịp thời nắm bắt các thông tin vềcảnh báo, dự báo thiên tai…

**3.** Hằng năm, tiếp tục triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch truyền thông nâng cao nhận thức về phòng, chống thiên tai - Chủ động thích ứng và ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 – 2030.

Trên đây là Báo cáo tổng kết 04 năm thực hiện Kế hoạch số 5194/KH-UBND ngày 27/9/2017 của UBND tỉnh về “Tuyên truyền nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2018-2021”. Kính báo cáo UBND tỉnh./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- VP Tỉnh ủy;- Ban Tuyên giáo tỉnh ủy;- UBND tỉnh (báo cáo);- VP Biến đổi khí hậu tỉnh;- Các Sở, Ban, ngành;- UBND huyện, thị xã, thành phố; |  **KT.GIÁM ĐỐC** **PHÓ GIÁM ĐỐC** |
| - GĐ, các PGĐ Sở TTTT;- Lưu: VT, TTCXB. |  **Võ Văn Thơ** |

**PHẦN BÁO CÁO THAM LUẬN**

**NÂNG CAO VAI TRÒ TRUYỀN THÔNG ỨNG PHÓ**

**VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU**

*Đài Phát thanh – Truyền hình Quảng Nam*

Thưa quý vị đại biểu tham dự hội nghị!

Việt Nam là một trong những nước chịu ảnh hưởng nặng nề của biến đổi khí hậu (BĐKH). Nhận thức được nguy cơ trước mắt và lâu dài của vấn đề này, công tác truyền thông về BĐKH đang được các ngành, các cấp của tỉnh Quảng Nam đặc biệt quan tâm, nhằm nâng cao nhận thức của người dân về BĐKH. Công tác truyền thông về BĐKH được Đài PT-TH Quảng Nam triển khai dưới nhiều hình thức, đa dạng và phong phú. Nhiều tin, bài phản ánh về tác động của BĐKH được đăng tải trên sóng phát thanh, truyền hình, các trang fanface, you tube… của Đài PT-TH Quảng Nam đã góp phần nâng cao hiểu biết của cộng đồng về BĐKH. Bên cạnh đó, phóng viên của Đài cũng được tham gia nhiều lớp tập huấn của Sở TT-TT, Sở TN-MT về vấn đề này. Trong thời khắc thiên tai, bão lũ, phóng viên Đài PT-TH Quảng Nam và mạng lưới cộng tác viên luôn có mặt, kịp thời phản ánh, truyền tải thông tin nhanh nhất, chính xác nhất về thiệt hại cũng như công tác cứu nạn cứu hộ tại hiện trường. Điển hình là những hình ảnh đau thương trong các vụ sạt lở, lũ ống, lũ quét nghiêm trọng tại các xã vùng cao huyện Phước Sơn, sạt lở làng Khe Chữ, Trà Leng huyện Nam Trà My… thu hút sự chú ý của nhân dân trong nước và quốc tế nhờ đó công cuộc tái thiết sau thiên tai của các địa phương được thuận lợi hơn. Có thể nói công tác truyền thông về BĐKH đã đem lại kết quả bước đầu, thu hút sự quan tâm chú ý của xã hội, làm cho người dân thấy được nguy cơ và tác động xấu của BĐKH đối với đất nước, từ đó sẽ hình thành được ý thức phòng ngừa, hạn chế những hành vi có ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường. Biến đổi khí hậu đang là chủ đề mang tính toàn cầu của giới báo chí, truyền thông và đang tập trung vào các chủ đề: Những biểu hiện rõ rệt của biến đổi khí hậu; mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế với biến đổi khí hậu; tác động của biến đổi khí hậu đối với đời sống của con người, nhất là đối với các nước nghèo và các nước đang phát triển; làm gì và làm như thế nào để ngăn chặn và giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu...

Thời gian qua Đài PT-TH Quảng Nam đã tập trung tuyên truyền về các đề tài như: nước sạch, xử lý rác thải, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên trong bối cảnh BĐKH. Các mô hình trong nghiên cứu và thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp với điều kiện của BĐKH, đặc điểm sinh thái các vùng, địa phương, tận dụng các cơ hội để phát triển nông nghiệp bền vững. Phát triển cơ sở hạ tầng và quy hoạch các khu dân cư ứng phó với BĐKH; chống xâm nhập mặn tại các vùng bị ảnh hưởng năng nề nhất; chống ngập các thành phố, đô thị lớn, các khu công nghiệp, các khu dân cư lớn; chú trọng phát triển các công trình quy mô lớn, đa mục tiêu, khu chứa nước, vùng đệm, vành đai xanh. Tăng cường năng lực và sự tham gia của cộng đồng trong các hoạt động ứng phó với BĐKH, các mô hình sản xuất theo hướng thân thiện với khí hậu nhằm giảm phát thải khí nhà kính; công tác phòng, tránh và khắc phục hậu quả thiên tai tại các địa phương… Ngoài ra, phóng viên cũng đã bám sát và thông tin kịp thời các chương trình đề tài mà các bộ, ngành có liên quan đang triển khai nhằm thực hiện nội dung chiến lược quốc gia về BĐKH.

Từ năm 2018 đến nay, để nâng cao vai trò truyền thông trong biến đổi khí hậu, Sở Thông tin – Truyền thông và Đài PT-TH Quảng Nam đã phối hợp thực hiện Chuyên mục Biến đổi khí hậu. Chuyên mục được phát sóng đều đặng hằng tháng với thời lượng 13 phút/một chương trình. Thông qua chương trình đã có hơn 500 tin, phóng sự được phát sóng, thu hút sự quan tâm, theo dõi của người xem.

Để tiếp tục nâng cao vai trò của công tác truyền thông về BĐKH, trước mắt, cần phải tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, coi đây là một nội dung trong công tác tuyên truyền của Đảng; xác định rõ trách nhiệm của cấp ủy đảng, cán bộ đảng viên trong công tác tuyên truyền; tăng cường sự chỉ đạo, hướng dẫn của ban tuyên giáo các cấp.

Có thể nói báo chí là lực lượng nòng cốt trong tuyên truyền về biến đổi khí hậu, là một trong những kênh thông tin ngày càng thể hiện rõ vai trò, trách nhiệm của mình cho lĩnh vực này. Để làm tốt hơn công tác tuyên truyền về biến đổi khí hậu, các cơ quan báo chí, đặc biệt các phóng viên trực tiếp được giao nhiệm vụ viết về lĩnh vực BĐKH cần được tiếp cận một cách nhanh nhất các đầu mối đang nắm giữ, xử lý thông tin về các sự cố, sự kiện môi trường. Cần thành lập mạng lưới truyền thông về biến đổi khí hậu. Xây dựng các phương pháp truyền thông mới; hình thành một diễn đàn báo chí về BĐKH, làm cầu nối để các cơ quan quản lý nhà nước chủ động phối hợp và chia sẻ. Báo chí và các cơ quan truyên truyền cũng sẽ tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, đa dạng hóa các loại hình tuyên truyền, phát huy sức mạnh của truyền thông đại chúng, góp phần nâng cao hiệu quả công tác truyền thông trong ứng phó với biến đổi khí hậu./.

**CÔNG TÁC PHÓNG CHỐNG THIÊN TAI VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU TRONG NGÀNH NÔNG NGHIỆP**

*Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*

**I. Tình hình thiên tai do tác động của biến đổi khí hậu**

**1. Tình hình thiên tai từ năm 1997 đến nay**

Do vị trí địa lý, đặc điểm địa hình, địa mạo cùng với tác động biến đổi khí hậu toàn cầu, tình hình thiên tai trên địa bàn tỉnh diễn ra hết sức phức tạp và có xu thế ngày càng gia tăng về số lượng cũng như mức độ khốc liệt. Các loại hình thiên tai thường xuất hiện ở Quảng Nam là áp thấp nhiệt đới (ATNĐ), bão, lũ, lũ quét, ngập lụt, dông, sét, lốc, hạn hán, xâm nhập mặn, sạt lở đất…

a) Bão và ATNĐ

Bão và ATNĐ ở Quảng Nam thường xảy ra trong thời gian từ tháng 5 đến tháng 12, tập trung chủ yếu vào tháng 10 và tháng 11. Các cơn bão và ATNĐ thường đi kèm với mưa to. Vì vậy, ngoài việc xuất hiện gió mạnh, trên đất liền còn bị ảnh hưởng của lũ, ngập lụt.

Qua thống kê, từ năm 1997 đến 2019 trên biển Đông xuất hiện 321 cơn bão và ATNĐ, trong đó có 32 cơn bão và 12 ATNĐ ảnh hưởng đến tỉnh Quảng Nam; đặc biệt cơn bão số 6 có tên Quốc tế là XangSane (2006) và cơn bão số 9 có tên Quốc tế là Ketsana (2009), đổ bộ trực tiếp vào Quảng Nam gây thiệt hại nặng nề về người và tài sản của Nhà nước và nhân dân.

b) Lũ, ngập lụt

Từ tháng 9 đến tháng 12 hằng năm là thời kỳ mưa lũ ở Quảng Nam, mưa lớn tập trung từ trung tuần tháng 10 đến thượng tuần tháng 12. Có 03 loại hình thái thời tiết gây mưa lũ trên địa bàn tỉnh, đó là:

- Khi có bão, ATNĐ đổ bộ vào đất liền hoặc ảnh hưởng trực tiếp như di chuyển dọc theo bờ biển, hoặc đổ bộ vào phía Bắc tỉnh Quảng Ngãi, phía Nam tỉnh Thừa Thiên Huế. Đi kèm với bão thường có các đợt mưa to trước và sau bão, ATNĐ;

- Khi có gió mùa Đông - Bắc cường độ mạnh tràn về kết hợp với hoàn lưu của bão, ATNĐ. Đây là hình thái thời tiết có xu thế gây mưa to, lũ lớn trên đất liền;

- Khi dải hội tụ nhiệt đới hoạt động ở phía Nam biển Đông, đồng thời ở phía Bắc có gió mùa hoặc tín phong Đông Bắc hoạt động và di chuyển xuống phía Nam. Hình thái thời tiết này thường gây ra mưa lớn, kéo dài nhiều ngày.

Các cơn lũ lớn điển hình năm 1964, 1999, 2007, 2009, 2011, 2013, 2017, 2020 trên địa bàn tỉnh đều do các hình thái kết hợp nêu trên gây ra.

c) Lũ quét

Hằng năm, lũ quét gây ra sạt lở núi và xói lở đất vùng ven sông, suối diễn ra khá phức tạp, nhất là ở các huyện vùng núi, trung du có độ dốc sông, suối lớn. Những năm gần đây, do ảnh hưởng của mưa có cường suất cao, lũ quét xuất hiện ngày càng nhiều với mức độ khác nhau. Lũ quét thường phát sinh bất ngờ, xảy ra trong phạm vị hẹp nhưng sức tàn phá lớn và gây ra những tổn thương nghiêm trọng về người và tài sản, ảnh hưởng đến cuộc sống của nhân dân ở khu vực ven các sông, suối.

d) Sạt lở bờ sông, bờ biển

- Sạt lở bờ sông: Hệ thống sông Thu Bồn - Vu Gia của tỉnh đều có độ dài ngắn, chảy quanh co khúc khuỷu, độ uốn khúc từ 1,3 đến 2 lần. Do đặc điểm, hằng năm đến mùa lũ lụt, những vị trí bờ lõm dọc theo ven bờ sông thường bị sạt lở đất, ăn sâu vào bờ khoảng 10m ÷ 20m, có nơi lớn hơn, làm mất đất sản xuất và hư hỏng, sập đổ nhiều nhà dân và các công trình cơ sở hạ tầng, công trình thủy lợi, trong đó các huyện Điện Bàn, Đại Lộc, Duy Xuyên và thành phố Hội An... bị ảnh hưởng nhiều nhất.

- Sạt lở bờ biển: Quảng Nam có chiều dài bờ biển 125km, hằng năm nhiều vị trí bờ biển bị xâm thực, gây ảnh hưởng mất đất sản xuất và các khu dân cư, khu du lịch ven biển. Qua khảo sát theo dõi từ năm 1996 đến nay, tại khu vực Cửa Đại (thuộc phường Cửa Đại, thành phố Hội An) hiện tượng bồi lấp cửa sông, xói lở bờ biển diễn ra rất phức tạp; tại các xã: Tam Hải, Tam Quang - huyện Núi Thành, Duy Hải - huyện Duy Xuyên; Tam Thanh - thành phố Tam Kỳ... bị sạt lở bờ biển nghiêm trọng do tác động của gió bão, ATNĐ.

e) Sạt lở núi

Khu vực miền núi tỉnh Quảng Nam có địa mạo, địa chất phức tạp, độ dốc của các sườn núi khá lớn. Khi xuất hiện mưa lớn kéo dài nhiều ngày, cùng với tác động của con người như bạt núi, mở đường, chặt phá rừng, khai thác khoáng sản trái phép... đã gây ra sạt lở đồi núi, sườn dốc nhiều nơi, tập trung chủ yếu ở các địa phương vùng trung du và miền núi.

Do nhiều tác động khác nhau, khi có mưa lũ, tình hình sạt lở núi ngày càng có diễn biến phức tạp gây nhiều thiệt hại về người và tài sản, trong đó một số vụ điển hình về sạt lở núi được thống kê như sau: Tại huyện Phước Sơn vào năm 2004, do mưa lớn đã gây sạt lở núi làm chết 19 người; tại xã Tam Lãnh, huyện Phú Ninh năm 2008 sạt lở núi làm chết 6 người; tại xã Trà Giác, huyện Bắc Trà My năm 2009 sạt lở núi làm 13 người chết; năm 2017, do mưa lớn, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 12 vụ sạt lở đất, trong đó huyện Bắc Trà My 06 vụ (01 vụ ở thị trấn Trà My, 01 vụ ở Trà Giang, 01 vụ ở Trà Giáp, 01 vụ ở Trà Bui, 01 vụ ở Trà Nú, 01 vụ ở Trà Cang); huyện Nam Trà My 02 vụ tại xã Trà Vân; huyện Phước Sơn 02 vụ (01 vụ ở Phước Hòa, 01 vụ ở Phước Hiệp) làm 29 người chết và nhiều tài sản bị vùi lấp, hư hỏng; năm 2020, xảy ra 05 vụ (Nam Trà My: 02 vụ làm 19 người chết, 13 người mất tích, Phước Sơn: 01 vụ làm 09 người chết, 04 người mất tích, Bắc Trà My: 02 vụ làm 02 người chết).

g) Gió mùa Đông Bắc

Trung bình hằng năm Quảng Nam có 14 đến 15 đợt gió mùa Đông Bắc. Trong thời kỳ đầu, từ tháng 10 đến tháng 12, gió mùa Đông Bắc tràn về thường kết hợp với nhiễu động nhiệt đới ở phía Nam biển Đông như bão, ATNĐ, dãy hội tụ nhiệt đới... gây ra mưa to kéo dài nhiều ngày gây ra lũ lụt; trong thời kỳ từ tháng 01 đến tháng 3 năm sau, các đợt gió mùa Đông Bắc tràn về gây ra mưa, nhiệt độ giảm, gió mạnh.

h) Dông, lốc, sét

Dông, lốc, sét xuất hiện nhiều nhất từ tháng 4 đến tháng 9, mỗi tháng có 06 đến 10 đợt dông tố, vùng có nhiều dông tố nhất gồm các huyện ở khu vực trung du, miền núi. Dông, lốc, sét là loại hình thiên tai gần như không thể dự báo trước được, nó thường xảy ra bất ngờ, phạm vi nhỏ nhưng sức tàn phá lớn. Tình hình diễn biến của dông, lốc, sét đang có xu thế xuất hiện bất thường, tăng về số lượng, mạnh về cường độ.

i) Hạn hán và xâm nhập mặn

Tình hình hạn hán và xâm nhập mặn phụ thuộc vào chế độ mưa và dòng chảy mùa khô, tập trung chủ yếu từ tháng 4 đến tháng 7 hằng năm. Với tác động của biến đổi khí hậu, hiện nay lượng mưa trong mùa khô trên địa bàn tỉnh có xu thế thấp hơn trung bình nhiều năm, lại phân bổ không đều trong các tháng, gây nên tình trạng hạn hán trong thời kỳ lúa Vụ Đông Xuân và Hè Thu làm đòng, trỗ bông; những năm hạn, xâm nhập mặn điển hình trong khoảng 15 năm qua là các năm 2003, 2004, 2010, 2014, 2019, 2020.

Xâm nhập mặn thường xảy ra khi thời tiết nắng nóng dài ngày, dòng chảy trên các cửa sông chính và sông nhánh bị suy kiệt và khi gặp triều cường, nước mặn xâm nhập sâu vào các cửa sông, có nơi lên đến 20km với độ mặn có lúc lên cao hơn 10‰, trong đó đáng lưu ý nhất là ở trên các sông Vĩnh Điện, Thu Bồn, Tam Kỳ. Xu thế xâm nhập mặn trên các sông này có diễn biến tăng và xuất hiện sớm hơn, gây ảnh hưởng cho sản xuất nông nghiệp và đời sống của nhân dân.

Theo báo cáo của các ngành, địa phương, đơn vị trên địa bàn tỉnh, hằng năm ảnh hưởng của hạn hán, xâm nhập mặn khoảng 10.000 ha đến 15.000 ha lúa, màu và trên 10.000ha cây công nghiệp ngắn, dài ngày bị khô hạn.

k) Động đất

Có thể nói, động đất là loại hình thiên tai mới xuất hiện ở Bắc Trà My; những năm gần đây, số cơn động đất xảy ra liên tục, đã gây tâm lý bất an trong nhân dân, nhất là khu vực hồ thủy điện Sông Tranh 2, trong đó huyện Bắc Trà My là tâm điểm thường xảy ra các đợt dư chấn.

**2. Thiệt hại do thiên tai gây ra từ năm 1997 đến nay**

Theo tổng hợp trên địa bàn tỉnh, từ năm 1997 đến năm 2020, thiên tai trên địa bàn tỉnh đã làm 824 người chết, 2.503 người bị thương, 38.553 nhà bị sập, 597.370 nhà dân bị hư hỏng... Tổng ước tính thiệt hại khoảng 25.000 tỷ đồng.

**II. Tác động của biến đổi khí hậu đến lĩnh vực nông nghiệp:**

**1. Tác động sản xuất nông nghiệp:**

- Ảnh hưởng nghiêm trọng đến quỹ đất sử dụng cho nông nghiệp.

- Làm thay đổi tính thích hợp giữa nền sản xuất nông nghiệp với khí hậu.

- Ảnh hưởng ngày càng nhiều hơn đến sản xuất nông nghiệp.

- Gây ra những khó khăn cho công tác thủy lợi.

**2. Tác động đến lâm nghiệp:**

- Làm giảm quỹ đất rừng và diện tích rừng.

- Thay đổi cơ cấu tổ chức rừng.

- Suy giảm chất lượng rừng.

- Gia tăng nguy cơ cháy rừng.

- Gây khó khăn cho công tác bảo tồn đa dạng sinh thái rừng.

**3. Tác động đến thủy sản:**

- Ảnh hưởng đến môi trường thủy sinh trên biển.

- Ảnh hưởng đến môi trường thủy sinh nuôi trồng.

- Ảnh hưởng đến kinh tế thủy sản.

**III. Các giải pháp thích ứng biến đổi khí hậu:**

- Tăng cường sự bền vững cơ sở hạ tầng.

- Tăng cường sự mềm dẻo của các hệ thống quản lý.

- Tăng cường khả năng thích ứng của các nhóm dân cư, các hoạt động kinh tế, các hệ sinh thái có khả năng dễ bị tổn thương.

- Thay đổi các xu hướng có thể dẫn đến tổn thương cao.

- Nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu.

**GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TẠI CƠ SỞ GIÁO DỤC TRONG THỜI GIAN TỚI**

*Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam*

**1. Đặt vấn đề**

Vai trò của giáo dục pháp luật trong nhà trường thể hiện thông qua các hình thức hoạt động nhằm góp phần nâng cao ý thức pháp luật và văn hóa pháp lý của học sinh trong môi trường giáo dục. Trước yêu cầu của đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo; giáo dục pháp luật với vai trò là một bộ phận của giáo dục đào tạo cần phải được đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền phổ biến nhằm đạt được mục tiêu giáo dục toàn diện cho học sinh.

Sở Giáo dục và Đào tạo (Sở GDĐT) quan tâm và thường xuyên triển khai các nhiệm vụ phổ biến giáo dục pháp luật trong nhà trường và các cơ sở giáo dục. Tuy nhiên, bên cạnh hiệu quả giáo dục pháp luật tại các cơ sở giáo dục, thực tế vẫn đặt ra nhiều vấn đề tác động đến nhận thức của học sinh trong bối cảnh chịu ảnh hưởng của truyền thông đa phương tiện.

Tham dự hội nghị tổng kết thực hiện Chương trình phổ biến giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021, Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Nam báo cáo tham luận về *“Giải pháp nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ sở giáo dục trong thời gian tới”.*

**2. Nội dung**

**2.1 Đặc điểm tình hình giáo dục Quảng Nam**

Tính đến đầu năm học 2021 - 2022 trên địa bàn tỉnh tỉnh Quảng Nam có 792 trường với tổng số 36.0842 học sinh. Trong đó: 287 trường MG,MN với 81971trẻ mầm non; 234 trường tiểu học với 142.173 học sinh; 216 trường THCS với 87.677 học sinh; 55 trường THPT (không tính các trường nhiều cấp học) với 49.021 học sinh.

Toàn tỉnh có 21.484 giáo viên. Trong đó có: 6.583 giáo viên cấp MG,MN; 7.090 giáo viên cấp tiểu học; 5.093 giáo viên cấp THCS và 2.718 giáo viên cấp THPT. Về đội ngũ giáo viên cơ bản đáp ứng được yêu cầu của năm học mới. Sở GDĐT đã tiến hành rà soát, cân đối lại đội ngũ giáo viên của từng đơn vị trực thuộc, trên cơ sở đó có kế hoạch điều động, luân chuyển giáo viên nhằm đảm bảo cho các đơn vị thực hiện nhiệm vụ năm học.

Trong những năm qua, ngành Giáo dục tỉnh Quảng Nam đạt được nhiều thành tựu, mạng lưới trường lớp ngày được đầu tư xây dựng trường đạt chuẩn. Công tác giáo dục học sinh ngày càng được sự quan tâm của các cấp, các ngành. Chính vì vậy chất lượng giáo dục tại Quảng Nam có những kết quả khởi sắc thông qua các cuộc thi khu vực và quốc gia, tỷ lệ học sinh đậu tốt nghiệp, số lượng học sinh đạt thành tích cao trong học tập tăng...

 **2.2 Kết quả triển khai thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường giai đoạn 2017-2021**

*2.1. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của toàn bộ hệ thống chính trị trong công tác Phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDP)*

Triển khai các nhiệm vụ PBGDPL trong nhà trường và các cơ sở giáo dục là một trong những nhiệm vụ hàng đầu của ngành giáo dục. Trong đó trọng tâm là đổi mới phương pháp dạy học, giảng dạy pháp luật chính khóa, các hoạt động ngoại khóa, ưu tiên giáo dục kỹ năng thực hành, kỹ năng sống để phát huy tính chủ động, sáng tạo cho người học; kiểm tra, đánh giá nội dung giáo dục pháp luật theo định hướng phát triển năng lực của người học nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục pháp luật tại các cơ sở giáo dục; tăng cường việc kiểm tra, đánh giá công tác giáo dục pháp luật trong nhà trường và các cơ sở giáo dục.

Trong 5 năm triển khai thực hiện công tác PBGDPL, Sở GDĐT đã tích cực lồng ghép nội dung giáo dục pháp luật trong các hoạt động tập huấn của ngành nhằm bổ sung kiến thức pháp luật cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên.

Ngoài công tác chỉ đạo mang tính thường xuyên và chuyên sâu của ngành, Sở GDĐT còn có nhiều hoạt động phối hợp như:

- Phối hợp với Sở Tư pháp, tổ chức các Cuộc thi, các lớp bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, đào tạo báo cáo viên pháp luật.

- Phối hợp Ban An toàn giao thông tỉnh tổ chức triển khai các hoạt động giáo dục về an toàn giao thông trong ngành giáo dục.

- Phối hợp với Công an tỉnh, các cơ sở giáo dục phối hợp với công an địa phương tổ chức tuyên truyền, giáo dục về công tác phòng, chống ma túy, phòng chống tội phạm, bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em trong các cơ sở giáo dục, Luật an ninh mạng, …

- Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh tuyên truyền các nội dung theo Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống trong vùng DTTS.

- Phối hợp với Tỉnh đoàn xây dựng kế hoạch liên tịch nhằm cụ thể các nhiệm vụ công tác Đoàn – Đội, phong trào thiếu nhi trường học.

- Phối hợp Sở LĐ-TB&XH triển khai Luật trẻ em, …

- Phối hợp Sở Y tế tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về phòng, chống bệnh truyền nhiễm nói chung, dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp Covid-19 nói riêng.

*2.2. Kết quả đạt được*

Trong những năm qua, căn cứ các quyết định của UBND tỉnh giao nguồn kinh phí thực hiện bảo đảm cho công tác PBGDPL trong nhà trường, Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng các kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện với nhiều nội dung, hình thức như: tổ chức xây dựng bộ tài liệu giảng dạy pháp luật dành cho cấp học THCS và THPT; tổ chức các lớp tập huấn bồi dưỡng cho đội ngũ tuyên truyền viên cấp cơ sở; tổ chức Cuộc thi “tìm hiểu pháp luật trực tuyến trên mạng internet” dành cho cấp THCS, THPT; tổ chức Cuộc thi “Hùng biện câu chuyện đạo đức và Pháp luật” dành cho cấp THCS, THPT. Bên cạnh đó, còn có những kết quả cụ thể:

- Xây dựng tài liệu giảng dạy pháp luật dành cho cấp học THCS và THPT

Nắm bắt được khó khăn của đội ngũ giáo viên, tuyên truyền viên cấp cơ sở trong việc thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật là thiếu tài liệu tham khảo phục vụ giảng dạy. Sở GDĐT đã đưa nội dung biên soạn tài liệu phổ biến giáo dục pháp luật giảng dạy tại các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông vào nhiệm vụ chính trong quá trình thực hiện Đề án. Qua hơn 2 năm triển khai thực hiện, năm học 2016-2017[[1]](#footnote-2), 02 bộ tài liệu trên đã hoàn thiện và chính thức xuất bản, đưa vào giảng dạy đã giúp cho đội ngũ giáo viên, tuyên truyền viên cấp cơ sở chủ động dạy học pháp luật theo hướng nâng cao tính tích cực của học sinh và tính thực tiễn trong bài giảng của giáo viên.

- Tổ chức tập huấn cho đội ngũ giáo viên, tuyên truyền viên cấp cơ sở

Hằng năm, Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành kế hoạch tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng PBGDPLcho đội ngũ giáo viên giảng dạy môn giáo dục công dân, cán bộ tổng phụ trách Đội, Bí thư, Phó Bí thư Đoàn trường, cán bộ làm công tác tuyên truyền viên tại các cơ sở. Từ năm 2017 đến nay, đã tổ chức tập huấn gần 1.000 lượt giáo viên tham dự ở các khối THCS và THPT. Đa số giáo viên, cán bộ tham gia đều kiêm nhiệm công tác PBGDPLtrong nhà trường.

Nhìn chung, tại các lớp tập huấn đã cung cấp những thông tin cần thiết, đồng thời tăng cường công tác pháp chế cho các Phòng GDĐT và các đơn vị trường học; chuyển tải những nội dung cơ bản, cần thiết về kỹ năng, nghiệp vụ công tác giáo dục pháp luật trong nhà trường, góp phần tăng cường hiệu quả quản lý Nhà nước về giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Tổ chức Cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật trực tuyến trên mạng Internet” cho học sinh THCS, THPT

Luân phiên mỗi năm, Sở GDĐT xây dựng kế hoạch[[2]](#footnote-3) để triển khai tổ chức cho từng cấp học (THCS, THPT). Qua mỗi Cuộc thi, Sở Giáo dục và Đào tạo đã triển khai 02 đợt, nhằm tạo điều kiện để cho các em học sinh có cơ hội tham gia dự thi. Nội dung câu hỏi của cuộc thi được xây dựng với những văn bản luật như: Luật trẻ em (Một số quy định chung; các quy định liên quan đến quyền và bổn phận của trẻ em; nhóm các quy định về chăm sóc, giáo dục trẻ em); Luật Giao thông đường bộ và một số Nghị định liên quan; Luật Giáo dục; Luật phòng chống ma túy; Luật hôn nhân và gia đình; Các nghị định, hướng dẫn thi hành các văn bản pháp luật nêu trên …

Cuộc thi đã góp phần nâng cao công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật với giáo dục đạo đức, lối sống; giúp cho học sinh tiếp cận và tìm hiểu các văn bản về luật, bộ luật, nắm bắt được các vấn đề cơ bản của pháp luật để áp dụng vào cuộc sống.

- Tổ chức Cuộc thi hùng biện “Câu chuyện đạo đức và pháp luật” dành cho học sinh cấp THPT, THCS tỉnh Quảng Nam.

Nhằm nâng cao chất lượng công tác giáo dục pháp luật chính khóa với giáo dục ngoại khóa trong trường học; phối hợp PBGDPLvới giáo dục đạo đức; lồng ghép hoạt động PBGDPLvới phong trào thi đua của ngành. Tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của đội ngũ cán bộ quản lí giáo dục, giáo viên và học sinh đối với công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật.

Trong những năm qua, Sở GDĐT đã xây dựng các kế hoạch[[3]](#footnote-4) triển khai tổ chức các Cuộc thi hùng biện “Câu chuyện đạo đức và pháp luật” dành cho học sinh cấp THCS, THPT trên địa bàn tỉnh. Thông qua những câu chuyện tình huống về đạo đức và pháp luật, liên hệ với thực tiễn, khơi dậy các giá trị tốt đẹp để giáo dục nhân cách, ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh. Bồi dưỡng “giá trị sống”, rèn luyện “kĩ năng sống” cho học sinh; xây dựng những hình mẫu học sinh thế hệ mới không chỉ thông minh, sáng tạo mà còn năng động, tự tin và bản lĩnh tích cực.

Những kết quả đạt được nêu trên là nhờ sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, cụ thể là Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Sở LĐTB-XH, Tỉnh đoàn, Ban ATGT tỉnh, …. Các hoạt động đó đã đem lại những hiệu ứng tích cực về nhận thức của học sinh trong công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật của ngành giáo dục.

**3. Giải pháp nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ sở giáo dục trong thời gian tới**

Nhằm nâng cao chất lượng công tác PBGDPL tại cơ sở giáo dục, trên nền tảng các kết quả đã đạt được, ngành giáo dục và đào tạo đề xuất một số giải pháp căn bản như sau:

3.1. Tiếp tục củng cố, nâng cao nhận thức, tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức Đảng các cấp trên địa bàn tỉnh trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến và quán triệt các văn bản chỉ đạo, các quy định về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

3.2. Về nội dung PBGDPLcần phải căn cứ vào từng đối tượng để lựa chọn nội dung phổ biến, giáo dục cho phù hợp, cụ thể:

- Đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động:

+ Rà soát đội ngũ giáo viên giảng dạy pháp luật, môn giáo dục công dân. Tổ chức tập huấn hằng năm cho đội ngũ giáo viên, báo cáo viên và cán bộ phụ trách công tác pháp chế trong nhà trường. Tích cực đổi mới phương pháp, hình thức giảng dạy môn giáo dục công dân trong chương trình chính khóa và ngoại khóa.

+ Nội dung phổ biến giáo dục pháp luật tập trung vào các quy định của pháp luật viên chức; Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng; hội nhập kinh tế quốc tế; thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; các quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo; thi đua, khen thưởng; các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản có liên quan trực tiếp đến công tác chuyên môn như các chương trình đào tạo, cuộc vận động “học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; các quy định về đạo đức nhà giáo, dạy thêm, học thêm, kiểm định chất lượng trong nhà trường, các nội dung, chương trình thay sách ở các cấp học hiện nay…

- Đối với học sinh, việc giáo dục kiến thức pháp luật thông qua các nội dung liên quan trực tiếp đến học sinh như: quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân; các quy định của pháp luật về giao thông, phòng chống ma túy, phòng chống tệ nạn xã hội, bảo vệ môi trường; Luật trẻ em, … Thành lập các câu lạc bộ pháp luật, tuyên truyền pháp luật bằng những hình thức hấp dẫn để học sinh tham gia như giải quyết các tình huống pháp luật; tổ chức phiên tòa giả định (nơi có điều kiện )...

3.3. Về hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với các hoạt động kỷ niệm các ngành lịch sử, các cuộc vận động lớn của Đảng, Nhà nước, của Ngành: Đổi mới, nâng cao chất lượng các hình thức phổ biến giáo dục pháp luật ngoại khóa bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với tâm lý, lứa tuổi và nhận thức của người học như: Lồng ghép các nội dung pháp luật vào các hoạt động văn hóa, văn nghệ; sinh hoạt “Tuần sinh hoạt công dân”; xây dựng và tổ chức các câu lạc bộ tuổi trẻ với pháp luật, nghe nói chuyên về pháp luật (tình hình vi phạm trật tự an toàn giao thông địa phương, tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội...); tổ chức tham dự phiên tòa giả định xét xử các vụ án vị thành niên phạm tội; tổ chức các Cuộc thi tìm hiểu pháp luật, đố vui pháp luật; xây dựng các tiểu phẩm tình huống pháp luật; biên soạn và cấp phát các tài liệu phổ biến pháp luật (sổ tay phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy, HIV/AIDS, tài liệu giáo dục an toàn giao thông, tài liệu giáo dục giới tính…

3.4. Xây dựng, bổ sung tài liệu thiết bị phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật: biên soạn, phát hành tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật phổ thông theo hướng cập nhật văn bản mới; xây dựng trang thông tin phổ biến, giáo dục trên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

3.5 Thường xuyên chỉ đạo các cơ sở giáo dục tổ chức dạy học kiến thức pháp luật phù hợp ở tất cả các cấp học.

3.6. Tiếp tục thực hiện công tác phối hợp giữa ngành Giáo dục và các ngành Tư pháp, Công an, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các cơ quan, tổ chức… để nâng cao chất lượng công tác PBGDPLtrong nhà trường.

**2. Kết luận**

Thời gian qua, Sở Giáo dục và Đào tạo đã thực hiện việc chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục làm tốt công tác tuyên truyền PBGDPL trong nhà trường. Các đơn vị đã chủ động xây dựng kế hoạch và từng bước hoàn thiện, thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục pháp luật phù hợp với từng cấp học; đổi mới phương pháp dạy và học pháp luật theo hướng nâng cao tính chủ động, tích cực của học sinh và giáo viên. Công tác phổ biến giáo dục pháp luật góp phần giúp các hoạt động ngoài giờ lên lớp có hiệu quả, tạo điều kiện cho học sinh được tham gia các nội dung sinh hoạt chính trị pháp lý.

Như vậy, có thể nói song song với việc xây dựng và không ngừng hoàn thiện hệ thống pháp luật, một trong những vấn đề có tầm quan trọng đặc biệt là phải đẩy mạnh phổ biến, giáo dục pháp luật cho mọi nhóm đối tượng, trong đó có đội ngũ giáo viên và học sinh. Đây là yêu cầu, đòi hỏi cấp thiết, mang tính khách quan và hoàn toàn phù hợp với mục tiêu giáo dục toàn diện, có đạo đức, tri thức, hình thành và bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất năng lực của giáo viên, học sinh.

Trong thời gian tới, ngành giáo dục rất mong sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, các ngành, các địa phương- đặc biệt là sự chỉ đạo UBND tỉnh, sự phối hợp của các ngành Tư pháp, Công an, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các cơ quan, tổ chức… để ngành Giáo dục có những hoạt động thiết thực, phù hợp trong công tác tuyên truyền, giáo dục học sinh chấp hành pháp luật./.

**CÔNG TÁC TRUYỀN THÔNG VÀ CÁC MÔ HÌNH TIÊU BIỂU NÂNG CAO NHẬN THỨC BĐKH TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN DUY XUYÊN**

*UBND huyện Duy Xuyên*

Qua gần 04 năm thực hiện Kế hoạch số 5199/KH-UBND ngày 27/9/2021 về tuyên truyền nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2018-2021, UBND huyện đã lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU đạt nhiều kết quả. Công tác quản lý, bảo vệ môi trường, biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai trên địa bàn huyện đã có những chuyển biến tích cực, đạt được nhiều kết quả. Nhận thức về công tác bảo vệ môi trường của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và nhân dân trong huyện từng bước được nâng cao. Vai trò lãnh đạo của các cấp ủy Đảng được tăng cường; công tác quản lý Nhà nước về BVMT đã từng bước đi vào nề nếp; sự phối hợp của Mặt trận, các ban, ngành, đoàn thể từ huyện đến cơ sở trong việc tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về BVMT được thực hiện thường xuyên.

Công tác quản lý, bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện đã từng bước đi vào nề nếp. Tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường đã từng bước được kiện toàn. Đề án quản lý chất thải rắn đã đem lại kết quả nhất định, giải quyết đáng kể chất thải rắn khu vực nông thôn, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, góp phần xây dựng và phát triển nông thôn mới. Các mô hình bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện được triển khai, bước đầu đã đem lại hiệu quả thiết thực. Công tác kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất kinh doanh được tiến hành thường xuyên; đã kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý nghiêm các trường hợp sai phạm. Việc giải quyết tranh chấp, khiếu nại, kiến nghị phản ánh của nhân dân về môi trường được tập trung giải quyết kịp thời, đúng thẩm quyền.

Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu trên địa bàn huyện Duy Xuyên đã được các cấp, các ngành thuộc UBND huyện triển thực hiện ký kết các chương trình liên tịch với các hội, đoàn thể như: Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Huyện đoàn... nhằm tăng cường sự phối hợp chặt chẽ trong công tác biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường. Chỉ đạo Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện tuyên truyền, phổ biến chủ trương cùng các quy định của Nhà nước về công tác biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường, đưa tin các sự kiện về công tác BVMT diễn ra trên địa bàn huyện hàng tuần và tuyên truyền trên website của Đài Truyền thanh - Truyền hình. Nâng cao nhận thức cho người dân và tăng cường trách nhiệm cho cả hệ thống chính trị. Trong những năm qua nhờ sự hỗ trợ của BCHPCTT&TKCN, Hội chữ thập đỏ, BQLDA thiên tai tỉnh, tổ chức Malteser đã triển khai các dự án “*Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng*” đã triển khai các lớp tập huấn và diễn tập công tác phòng, chống thiên tai ở 08 xã-TT, BCHPCTT&TKCN tỉnh phối hợp với Hội Chữ thập đỏ tỉnh tổ chức tập huấn về công tác thiên tai cho 02 xã, từ đó đã nâng cao nhận thức về công tác phòng, tránh thiên tai, trong đó người dân là chủ thể chủ động ứng phó với các tình huống do thiên tai gây ra.

Công tác ứng phó biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai được chú trọng. Thường xuyên thực hiện tốt công tác thông tin, truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức về BĐKH; xây dựng các chuyên mục, phóng sự về truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức cộng đồng, hình thành ý thức chủ động phòng, tránh thiên tai, thích ứng BĐKH; triển khai các dự án nâng cao năng lực ứng phó và giảm thiểu rủi ro thiên tai trong cộng đồng. Cụ thể: Tổ chức lớp nâng cao nhận thức cho các tổ chức đoàn thể và đại diện nhân dân các xã khu Đông của huyện, là vùng dễ bị tổn thương do BĐKH gây ra; Thường xuyên tuyên truyền thông qua tài liệu, pano để cảnh báo và tăng cường nhận thức cho nhân dân về BĐKH; Lồng ghép các chương trình tập huấn về môi trường, về BĐKH; chiếu phim tư liệu về BĐKH, những nguy cơ mất đất, mất nhà ở, suy thoái về môi trường do BĐKH toàn cầu; Phối hợp với tổ chức SEEDS Nhật Bản tập huấn “*Nâng cao nhận thức giảm nhẹ rủi ro thiên tai cho trường học và cộng đồng ven biển*”; tổ chức tuyên truyền và hướng dẫn cho nhân dân những kỹ năng cần thiết để chủ động phòng chống thiên tai, nhằm hạn chế được thiệt hại do thiên tai gây ra như: thiết kế nhà có gác lửng để chủ động tránh lũ lụt, xây nhà kiên cố hoặc thiết kế kiên cố để chống bão và lốc xoáy; chủ động di dời đến các cơ quan, nhà máy, các hộ gia đình có nhà cao tầng để lánh nạn khi có bão lụt xảy ra,…Tuyên truyền và hướng dẫn cho người dân có các biện pháp để bảo vệ môi trường sinh thái, không chặt phá rừng,… Sau lũ lụt, chính quyền vừa chủ động hỗ trợ, vừa tuyên truyền hướng dẫn cho người dân biết cách xử lý ô nhiễm môi trường, xử lý nguồn nước sinh hoạt và cách phòng tránh cũng như xử lý đối với các dịch bệnh nguy hiểm thường xuất hiện sau mùa bão lụt.

Bên cạnh đó, UBND huyện thường xuyên chỉ đạo các cơ quan chuyên môn của huyện, UBND các địa phương đã triển khai một số giải pháp nhằm ứng phó với BĐKH, cụ thể là thành lập các Ban chỉ huy phòng chống lụt bão, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên của ban trong việc trực chỉ huy, đứng điểm ở các địa phương để đôn đốc, kiểm tra công tác phòng chống và khắc phục hậu quả thiên tai. Đầu tư kinh phí mua sắm các dụng cụ, trang thiết bị phòng chống lụt bão có chất lượng tốt và tiếp nhận kịp thời các trang thiết bị do cấp trên phân bổ để đảm bảo an toàn cơ động khi thực hiện nhiệm vụ. Đã tổ chức tuyên truyền và hướng dẫn cho nhân dân những kỹ năng cần thiết để chủ động phòng chống thiên tai, nhờ đó đã giảm thiểu được thiệt hại cho chính quyền và nhân dân địa phương, nhất là thiệt hại về người và tài sản. Nhờ chủ động triển khai sớm các giải pháp ứng phó cụ thể, có kế hoạch chi tiết, cộng với nhiều biện pháp có tính đa dạng cao, huy động nhiều cơ quan chuyên môn, chính quyền các địa phương và người dân cùng tham gia ứng phó với BĐKH nên hậu quả thiên tai đã được hạn chế rất nhiều.

Công tác tuyên truyền và triển khai xây dựng các mô hình bảo vệ môi trường, tuyên truyền về biến đổi khí hậu thường xuyên được quan tâm đã góp phần nâng cao ý thức của người dân trong việc thay đổi dần thói quen sử dụng tài nguyên thiên nhiên một cách lãng phí sang sử dụng tiết kiệm, hình thành ý thức tiêu dùng thân thiện với môi trường. Nhờ đó đã góp phần giảm lượng rác thải, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, bảo vệ sức khỏe con người và hệ sinh thái. Nhiều mô hình bảo vệ môi trường hiệu quả được biểu dương, duy trì và nhân rộng trên địa bàn huyện như: “Mô hình phân loại rác thải tại nguồn”, “Mô hình Tổ Phụ nữ hạn chế sử dụng túi ni lông”, “Chống rác thải nhựa”, “Gia đình 5 không, 3 sạch”, “Nhà sạch vườn đẹp”, “Tuyến đường hoa xóa tụ điểm rác thải”, “Tuyến đường Phụ nữ tự quản về bảo vệ môi trường”, “Trồng hoa thay cỏ dại, xóa các tụ điểm rác thải”, “Phụ nữ tiểu thương tham gia bảo vệ môi trường”, “Thanh niên với công tác bảo vệ môi trường”,“Biến chân rác thành bồn hoa tại thị trấn Nam Phước”, “Xây dựng tuyến đường thanh niên tự quản sáng - xanh -sạch - đẹp - an toàn”, “Xóa bỏ biển quảng cáo, rao vặt, tờ rơi không đúng quy định”, “Không rãi vàng mã khi đưa tang”,“Hội Nông dân thu gom chất thải nguy hại ở đồng ruộng". Hội LHPN huyện xây dựng kế hoạch phát động cuộc thi và tổ chức chương trình trưng bày sản phẩm “*Sức sống mới từ rác thải nhựa*” nhằm kêu gọi sự hưởng ứng của cán bộ, hội viên phụ nữ và người dân cùng chung tay thực hiện phong trào “Chống rác thải nhựa” trên địa bàn huyện Duy Xuyên. Mô hình “*Tuyến đường hoa Phụ nữ*”, “*Vườn an sinh*”, mô hình “*Xách giỏ đi chợ phong cách của người nội trợ*” và được thực hiện đều khắp ở các chi hội tại 14 xã, thị trấn” và mô hình “*Công nhân lao động, doanh nghiệp vì môi trường*”, mô hình “*Đổi rác thải nhựa lấy đồ dùng học tập*” ngày lan tỏa mạnh huyện ghi nhận đánh giá cao sự nỗ lực của các hội, đoàn thể, tuy thời gian phát động ngắn nhưng các đơn vị đã có nhiều sản phẩm đa dạng, sáng tạo, có tính thẩm mỹ và khả năng ứng dụng vào thực tế cao như xã Duy Nghĩa, xã Duy Tân, xã Duy Trung, xã Duy Châu, xã Duy Hải... Những mô hình này được trưng bày này tại trung tâm huyện và được tiếp tục sử dụng tuyên truyền tại chuỗi chương trình Ngày hội hưởng ứng phong trào “*Phòng chống rác thải nhựa”* và được phát động áp dụng trong đời sống thường ngày.

UBND huyện chỉ đạo các phòng, ban liên quan tiếp tục phối hợp với các hội, đoàn thể trên địa bàn huyện tổ chức nhiều mô hình cho các tiểu thương ở chợ Nam Phước với mô hình “*Chợ dân sinh giảm thiểu rác thải nhựa*”, nhân rộng mô hình 1 điểm trường “Đổi rác thải nhựa lấy đồ dùng học tập”, thực hiện mô hình doanh nghiệp SEDO cho công nhân với mô hình “*Công nhân lao động, doanh nghiệp vì môi trường*”. Đặc biệt lựa chọn 20 sản phẩm tặng 10 trường Mầm Non trên địa bàn phục vụ hoạt động dạy học của các nhà trường và khu vui chơi cho trẻ. Đây là chương trình chung tay giảm thiểu chất thải nhựa, góp phần làm cho quê hương Duy Xuyên ngày càng “xanh – sạch đẹp hơn”, đón nhận huyện Duy Xuyên đạt huyện Nông thôn mới. Chỉ đạo BCĐ NTM huyện Duy Xuyên là kỹ năng tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của hội viên phụ nữ và cộng đồng về xây dựng “*chi hội phụ nữ 5 không, 3 sạch kiểu mẫu nông thôn mới*” gắn với thực hiện Cuộc vận động “*Xây dựng gia đình 5 không 3 sạch*”, tại 14 xã, thị trấn và huyện đã trao tặng 1.400 giỏ phân loại rác thải cho các xã, thị trấn với số tiền gần 100 triệu đồng. 100% Hội cơ sở đã chủ động đăng ký và triển khai thực hiện phần việc tập trung tiêu chí môi trường (Thu gom rác thải, phí môi trường, VSATTP, nước sạch, để thực hiện tiêu chí 3 sạch, đường hoa phụ nữ, v.v...) phấn đấu cùng địa phương hoàn thành tiêu chí xây dựng NTM. Đến nay, 14/14 xã hoàn thành phần việc với tổng kinh phí thực hiện gồm nguồn NTM địa phương và vận động trên 1,5 tỷ đồng, trong đó nguồn NTM gần 800.000.000 đồng, nguồn Hội và vận động trên 700.000.000 đồng (tập trung đường hoa phụ nữ và đường hoa MT-ĐT). Từ đó, các cấp UBND huyện đã tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ công chức về mục đích, ý nghĩa cuộc vận động để tham gia hưởng ứng. 100% xã, thị trấn đã rà soát, đánh giá chất lượng hoạt động của các mô hình hỗ trợ từ các hội, đoàn thể. Tiếp tục xây dựng và duy trì nhiều mô hình hiệu quả như mô hình “*Tuyến đường hoa Phụ nữ”; “Tuyến đường hoa MT-ĐT”, “Trồng cây xanh”, “Giáo dục cha mẹ”*, mô hình “*An toàn cho mẹ và con*”, mô hình “*Chi hội phụ nữ 3 sạch*”, mô hình “*Vườn an sinh*” có hơn 1.000 thành viên tham gia.

 Hàng năm, vào dịp các ngày Lễ về môi trường như: Ngày Nước thế giới (22/3), Ngày Môi trường thế giới (5/6), Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam, Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn (tháng 9)... UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức phù hợp như: Mít tinh, hội thảo, tuyên truyền, cổ động trực quan bằng băng rôn, panô, áp phích; tuyên truyền bằng xe lưu động, qua hệ thống Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện, Trạm Truyền thanh các xã, thị trấn... Phát động ra quân làm sạch môi trường, làm sạch bãi biển; phát động chương trình phân loại, giảm thiểu rác thải tại hộ gia đình, phong trào “Chống rác thải nhựa”; triển khai chiến dịch diệt trừ Cây Mai Dương...

Qua đó, nhận thức trách nhiệm về công tác biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường trong các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân từng bước được nâng cao; công tác công tác biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện đã có những chuyển biến tích cực; chất lượng môi trường ở các địa phương từng bước được cải thiện.

Nhìn chung công tác truyền thông nâng cao nhận thức biến đổi khí hậu trên địa bàn huyện trong 04 năm qua thực hiện khá tốt. Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại sau:

- Tổ chức hội nghị tổng kết công tác nhận thức biến đổi khí hậu chưa được quan tâm nên việc triển khai công tác triển khai có phần bị hạn chế chưa kịp thời.

- Nhận thức về biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường của một bộ phận Nhân dân còn hạn chế, tình trạng vứt rác thải bừa bãi, vứt súc vật chết xuống sông, suối, kênh mương vẫn còn ở nhiều trên địa bàn. Một số nơi tự hình thành tụ điểm bỏ rác tự phát, gây ảnh hưởng đến cảnh quan môi trường và sức khoẻ của người dân.

- Kinh phí chi cho hoạt động tuyên truyền còn khiêm tốn, chưa tạo được nhận thức của người dân trong thực hiện bảo vệ môi trường, biến đổi khí hậu.

Để tăng cường nâng câo nhận thức của người dân trong việc phòng, chống thiên tại, biến đổi khí hâu UBND huyện đề xuất một số nội dung sau:

**1**. Cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và trách nhiệm ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ tài nguyên, môi trường, đặc biệt là đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh, cộng đồng dân cư, phải làm cho họ tự nhận thức rõ trách nhiệm và tự giác thực hiện.

 **2**. Cần tăng cường công tác quản lý Nhà nước về ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường bằng cách tăng cường việc xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch hành động, quy định về ứng phó với biến đổi khí hậu, khai thác, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường thuộc phạm vi của mình quản lý, nâng cao năng lực giám sát, kiểm tra, thanh tra xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

 **3**. Tạo sự chuyển biến cơ bản trong đầu tư vào lĩnh vực ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường như: có giải pháp khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư vào lĩnh vực ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường. Đồng thời bố trí nguồn kinh phí công tác tuyên truyền, có sơ kết, tổng kết và hỗ trợ các mô hình trong công tác bảo vệ môi trường, biến đổi khí hậu.

 **4**. Đẩy mạnh xã hội hoá hoạt động tuyên truyền bảo vệ môi trường, biến đổi khí hậu. Phát huy vai trò chủ động, tích cực của các tổ chức chính trị, xã hội, các tổ chức quần chúng, cộng đồng dân cư trong việc tham gia bảo vệ môi trường.

 **5**. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, chuyển giao ứng dụng công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực và hỗ trợ nguồn kinh phí cho các hạng mục công trình xây dựng phòng chống sạt lỡ bờ sông nhằm bảo vệ môi trường.

 Trên đây là một số ý kiến về công tác truyền thông và xây dựng các mô hình tiêu biểu về nâng cao nhận thức chống biến đổi khí hậu trên địa bàn huyện Duy Xuyên, kính đề nghị cấp trên quan tâm chỉ đạo./.

**CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN NÂNG CAO NHẬN THỨC VỀ BIẾN ĐỐI KHÍ HẬU TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN NAM TRÀ MY**

*UBND huyện Nam Trà My*

Thưa Hội nghị.

Trong những năm qua, tình trạng biến đổi khí hậu theo hướng cực đoan đã gây ra nhiều tác động không nhỏ đối với môi trường sống nhân loại toàn cầu. Tình trạng nước biển dâng cao gây xâm nhập mặn ở đồng bằng hay như sạt núi, lở đất, lũ quét ở miền núi với rất nhiều hệ lụy hết sức đau thương cũng chính là hậu quả tất yếu của việc biến đổi khí hậu.

Nam Trà My là huyện vùng núi cao, nơi có độ che phủ rừng tự nhiên gần 70% và thiên nhiên còn được bảo tồn khá nguyên sơ. Tuy nhiên những năm gần đây, người dân đã gánh chịu rất nhiều hậu quả đau thương từ việc biến đổi khí hậu. Những cái tên như Khe Chữ, Trà Leng, Trà Vân có lẻ đã quá quen thuộc đối với tất cả chúng ta đang ngồi đây, nơi đó nổi đau do sạt núi kinh hoàng mà người dân phải hứng chịuvẫn chưa được nguôi ngoa.

Với Nam Trà My, biến đối khí hậu đồng nghĩa với việc mất rừng, sông suối khô cạn, môi trường sinh thái bị tác động, khí hậu nóng lên, đời sống dân sinh sẽ vô cùng khốn khó, hậu quả thật khó mà lường trước được.

Nhận thấy được tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường, chống biến đổi khí hậu là hết sức cấp bách nên trong các năm qua, huyện Nam Trà My đã bám sát chủ trương của Trung ương, của tỉnh để đẩy mạnh tuyên truyền, truyền thông nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu cho các tầng lớp nhân dân. Chúng tôi quyết tâm làm cho người dân thấy được giá trị to lớn của môi trường thiên nhiên đối với cuộc sống, sản xuất, sinh hoạt hằng ngày để từ đó bà con cùng nhau chung tay ra sức bảo vệ môi trường, làm cho môi trường ngày càng xanh - sạch - đẹp hơn.Trong giai đoạn 2018 - 2021, huyện Nam Trà My đã triển khai xây dựng hơn 40 chuyên mục phát thanh, 41 phóng sự và video clip để cộng tác phát sóng trên đài Trung ương, tỉnh và các báo, 40 bài viết tuyên truyền về bảo vệ môi trường trên cồng Thông tin điện tử huyện, xây dựng 25 clip và 40 bài viết để tuyên truyền trên mạng xã hội Facebook và Youtube. Cùng với đó cũng đã xây dựng gần 1.000 mét vuông pano, băng rôn tuyên truyền về chống biến đổi khí hậu và bảo vệ rừng. Riêng công tác tuyên truyền trực tiếp với người dân thì thông qua các buổi họp thôn, các hội nghị tập huấn, các buổi đối thoại với hộ nghèo đều lồng ghép tuyên truyền bà con nâng cao ý thức giữ rừng, tái sinh rừng để phát triển kinh tế bền vững.

**Kính thưa hội nghị!**

Từ bao đời nay, người dân Nam Trà My đều sống dựa vào rừng, bám rừng để sinh tồn. Chính vì vậy việc tác động không nhỏ vào rừng như phát rừng làm nương rẫy, hạ cây để làm nhà đã đe dọa đến môi tường thiên nhiên trước đây là phổ biến. Song với quyết tâm phải giữ cho những cánh rừng tự nhiên mãi sinh tồn, là lá phổi xanh của Quảng Nam và Duyên Hải miền trung , Đảng bộ, chính quyền và đồng bào Nam Trà My những năm trở lại đây đang ra sức bảo vệ rừng, phục hồi rừng nhằm góp phần chống biến đổi khí hậu.

Thật may mắn cho Nam Trà My là có sườn núi Ngọc Linh cao 2.598m với rất nhiều loài động thực vật đặc hữu quý hiếm sinh tồn dươi tán rừng, có rừng thì cây dược liệu mới phát triển được. Trong đó phải kể đến sâm Ngọc Linh và các loài dược liệu quý như sâm nam, giảo cổ lam 7 lá, đương quy, lan kim tuyến, thất diệp nhất chi hoa... Vì vậy, khi người dân phát triển các loài dược liệu để cải thiện sinh kế, đi đoi với đólà phải bảo vệ môi trường thiên nhiên, bảo vệ rừng trên địa bàn huyện. Thấy được lợi ích kinh tế từ việc giữ rừng nên có nhiều hộ đã tự bỏ hàng trăm triệu đồng để mua những đồi nương rẫy cũ để trồng cây tái sinh, Điển hình như ông Hồ Văn Du ở Trà Linh bỏ tiền ra trồng hơn 03 héc ta cây gỗ lớn kết hợp phát triển dược liệu, ông Nguyễn Văn Lượng trồng hơn 05 héc ta cây gỗ lớn, ông Hồ Văn Bông trồng hơn 02 héc ta cây sao đen, quế Trà My, ông Hồ Văn Hên ở Trà Vân trồng hơn 05 héc ta giổi xanh... Đây là minh chứng cụ thể cho thấy hiệu quả tích cực của công tác tuyên truyền, truyền thông nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu.

Chủ trương của Nam Trà My hiện nay trong phát triển kinh tế là vận động nhân dân phát triển kinh tế xanh theo hướng bền vững. Trong đó phải giữ rừng, tái sinh rừng với mục tiêu nâng cao độ che phủ rừng trên 70% diện tích tự nhiên. Từ đó ngặn chặn tình trạng sạt lở đất, lũ quét, duy trì nguồn nước cho vùng hạ du, góp phần bảo vệ môi trường, tiêu thụ lượng khí thải cacbonic để giảm hiệu ứng nhà kính, chống biến đổi khí hậu. Mục tiêu huyện Nam Trà My đặt ra đó là mỗi năm sẽ trồng khoảng 3.000 ha quế Trà My, 500 ha dổi để phủ xanh diện tích đất trống đồi trọc. Cùng với đó sẽ tập trung vận động nhân dân đăng ký triển khai dự án trồng rừng chống biến đổi khí hậu với quy mô hàng nghìn héc ta.

**Kính thưa Hội nghị!**

Qua thực tiễn tuyên truyền chuyển biến tư duy của bà con Nam Trà My từ việc chỉ biết sống dựa vào rừng sang giữ rừng để có cuộc sống ấm no hơn, chúng tôi nhận thấy một số kinh nghiệm như sau:

- Thứ nhất đó là phải làm cho mỗi người dân, đặc biệt là bà con người đồng bào thiểu số thấy được lợi ích kinh tế của việc giữ rừng. Nếu như trước đây bà con sản xuất chủ yếu dựa vào canh tác nương rẫy, hiệu quả kinh tế rất thấp nhưng nay thông qua việc phát triển cây dược liệu dưới tán rừng đem lại nguồn thu nhập lớn, bà con có cuộc sống âm no hơn nên họ thấy được lợi ích của việc cần phải bảo vệ rừng.

- Thứ hai đó là hoạt động tuyên truyền phải mang tính thường xuyên và liên tục, nhiều hình thức. Từ sóng phát thanh, mạng xã hội, đối thoại trực tiếp cho đến các diễn đàn, hội thảo. Bà con miền núi họ không thích nói suông mà phải tận mắt thấy, tai nghe nên những thước phim về hậu quả của biến đổi khí hậu hay như lợi ích của việc bảo vệ môi trường sẽ tác động trực tiếp để đổi thay tư duy nhận thức cho bà con.

- Thứ ba đó là hoạt động tuyên truyền phải được lồng ghép vào các sự kiện văn hóa, thương mại. Tại Lễ hội sâm hằng năm và Phiên chợ sâm hằng tháng, chúng tôi đã vận động nhân dân tuyệt đối không dùng túi ni lông, dây thun để đựng sâm, dược liệu, nông sản mà thay vào đó là dùng túi giấy, lá dong, lá chuối, dây lạt tre để gói hàng cho khách. Qua đay sẽ hạn chế tình trạng xả rác thái nhựa gây tác động xấu tới môi trường.

Kính thưa hội nghị, thưa các vị đại biểu!

Nhận thức rõ tầm quan trọng của việc chống biến đổi khí hậu là rất quan trọng, huyện Nam Trà My đã và đang làm hết sức để bảo vệ môi trường thiên nhiên. Trong đó công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân ứng xử văn minh với môi trường đang được triển khai thường xuyên và liên tục. Chúng tôi kiên quyết phải giữ cho những cánh rừng của đại ngàn Ngọc Linh mãi xanh thẳm, giữ cho dòng nước sông Tranh tuôn về xuôi tưới mát đồng bằng và tin chắc rằng không lâu nữa tình trạng lở đất, sạt núi, lũ quét gây đau thương mất mát cho người dân sẽ không còn tái diễn.

Xin trân trọng cảm ơn hội nghị đã lắng nghe!

**THÀNH PHỐ HỘI AN VỀ CHỦ ĐỘNG ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU, TĂNG CƯỜNG BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, XÂY DỰNG THÀNH PHỐ SINH THÁI, VĂN HÓA, DU LỊCH**

*UBND thành phố Hội An*

Hội An là Thành phố nằm ven biển của tỉnh Quảng Nam, một thành phố du lịch, là nơi có quần thể di tích được UNESCO công nhận là Di sản văn hóa thế giới, Cù Lao Chàm - Hội An được công nhận là Khu Dự trữ sinh quyển của thế giới. Với những cảnh quan đẹp và điều kiện tự nhiên thuận lợi, Hội An là điểm đến lý tưởng cho khách tham quan trong nước và trên toàn thế giới. Bên cạnh những điều kiện thuận lợi, Hội An cũng gặp không ít những khó khăn: Do nằm ở vùng cửa sông ven biển miền trung nên Hội An đang phải chịu tác động mạnh mẽ của các tai biến tự nhiên đang ngày thêm trầm trọng và phức tạp do biến đổi khí hậu toàn cầu (sạt lỡ bờ biển, lũ lụt, hạn hán . . .). Với đặc điểm nằm ở vùng hạ lưu và gần cửa biển, nguồn nước mặt ở đây chịu sự tác động tổng hợp từ nhiều hoạt động kinh tế - xã hội và tác động của thủy triều, sự xâm nhập mặn vào sâu trong khu vực nội thị Hội An. Ngoài ra, chất lượng nước sông của thành phố còn chịu ảnh hưởng từ các nguồn thải do các hoạt động đầu nguồn, trong đó đáng lo ngại là nước thải công nghiệp, rác thải sinh hoạt.

**1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai**

Nhận thức được vấn đề phát triển bền vững dựa trên ba yếu tố cấu thành là kinh tế, xã hội và môi trường. Phát triển bền vững là xu hướng chung của thế giới, các quốc gia châu Á và Nhà nước ta. Việc đẩy mạnh bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, chủ động thích ứng và ứng phó với biến đổi khí hậu lên ngang bằng với phát triển kinh tế, xã hội là điều rất cần thiết, nhằm tạo sự cần bằng bền vững trong quá trình phát triển của thành phố Hội An. Do vậy, nhiều nhiệm kỳ qua, định hướng phát triển của thành phố Hội An là hướng tới xây dựng thành công Thành phố sinh thái, văn hóa, du lịch.

Thực hiện Kế hoạch số 5194/KH-UBND ngày 27/9/2017 của UBND tỉnh về “Tuyên truyền nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2018- 2021”; Ban Thường vụ Thành ủy, UBND thành phố đã triển khai thực hiện và xem đây là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị của địa phương nhằm góp phần tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội; Thông qua đó phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, của tổ chức, cá nhân để làm tốt công tác thông tin tuyên truyền, nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu.

Ban Tuyên giáo Thành ủy phối hợp với các cơ quan trong khối tuyên truyền và các ngành liên quan tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy, UBND thành phố tổ chức hội nghị triển khai, quán triệt nội dung Tuyên truyền nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu. Các cấp ủy đảng, Mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố và xã, phường tích cực triển khai, tuyên truyền rộng rãi đến từng đảng viên và các tầng lớp Nhân dân tạo được sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động.

UBND Thành phố đã xây dựng nhiều chương trình, kế hoạch thực hiện công tác bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, chủ động thích ứng và ứng phó với biến đổi khí hậu gắn với Đề án xây dựng Hội An - Thành phố sinh thái.

Hằng năm, thành phố bố trí ngân sách cho công tác thông tin và truyền thông bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, chủ động thích ứng và ứng phó với biến đổi khí hậu.

**2. Kết quả triển khai thực hiện**

Với vị thế là điểm đến có Khu phố cổ - Di sản Văn hóa Thế giới, Khu Dự trữ sinh quyển thế giới Cù lao Chàm - Hội An, trung tâm du lịch của tỉnh, những năm qua, thành phố Hội An đã đạt được nhiều thành tựu toàn diện, quan trọng trên tất cả các lĩnh vực phát triển đô thị, kinh tế, văn hóa, xã hội...Công tác bảo vệ môi trường, cảnh quan đô thị được chú trọng, diện mạo đô thị - nông thôn ngày càng khởi sắc. Trong đó, công tác thông tin - truyền thông nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường - cảnh quan đô thị, phòng chống thiên tai, chủ động thích ứng và ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn thành phố được đầu tư duy trì thường xuyên đạt được nhiều kết quả nổi bật.

Nội dung tuyên truyền bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, chủ động thích ứng và ứng phó với biến đổi khí hậu được thực hiện theo các chương trình, chuyên đề riêng về “Xây dựng thành phố Hội An - Thành phố sinh thái”; ngoài ra còn được thường xuyên, kết hợp lồng ghép vào các chương trình hoạt động của các ngành, đoàn thể, địa phương, trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, đặc biệt là việc triển khai trong các nội dung "Xây dựng Hội An - Thành phố văn hóa".

Hình thức tuyên truyền phòng chống thiên tai, chủ động thích ứng và ứng phó với biến đổi khí hậu được thực hiện thông qua các loại hình đa dạng, phong phú như hội nghị, tập huấn, hội thi, sự kiện, míttinh, thông tin văn nghệ, thông tin lưu động, cổ động trực quan bằng pano, băng rôn, khẩu hiệu, tuyên truyền bằng tờ rơi, tập gấp, các phương tiện truyền thông đại chúng: báo viết, truyền thanh, truyền hình, trang thông tin điện tử…

Hình thức pano tuyên truyền được đầu tư lắp đặt trên khắp địa bàn thành phố với nhiều kích cỡ tại các tuyến đường chính, các trung tâm, các khu chợ; các tờ rơi, tập gấp được tuyên truyền đến các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, hộ gia đình; các lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo về môi trường, cảnh quan đô thị được triển khai hàng năm; các hoạt động mít tinh nhân các sự kiện Ngày môi trường thế giới, Ngày không túi ni lông, Phát động xây dựng Thành phố không khói thuốc lá được tổ chức thu hút đông đảo quần chúng nhân dân hưởng ứng tham gia; các chương trình hội thi, hội diễn về chủ đề môi trường, phân loại rác, phòng chống tác hại của thuốc lá, không sử dụng túi ni lông diễn ra sôi nổi tại các ngành, địa phương; chủ đề về môi trường, cảnh quan đô thị Hội An được tuyên truyền, phản ảnh rộng rãi, thường xuyên trên các phương tiện thông tin đại chúng, thông qua các chuyên mục trên Đài Truyền thanh - Truyền hình thành phố, Đài truyền thanh xã phường, Cổng thông tin điện tử thành phố, bản tin, tập san văn hóa Hội An…

Đặc biệt, là các hoạt động tuyên truyền chương trình “Giảm thiểu sử dụng túi nylon trên địa bàn thành phố Hội An”: Từ năm 2009, thành phố Hội An đã phát động chiến dịch “Nói không với túi ni lông” tại xã đảo Tân Hiệp - vùng lõi của Khu dự trữ sinh quyển Cù Lao Chàm - Hội An. Năm 2010, tiếp nối thành công chương trình “Nói không với túi ni lông tại xã đảo Tân Hiệp”, UBND thành phố tiếp tục thực hiện Kế hoạch 845/KH-UBND ngày 2/6/2010 triển khai chương trình “Giảm thiểu sử dụng, phát thải túi ni lông” trên địa bàn phường Minh An và khu vực chợ Hội An. Đến năm 2014, UBND thành phố tiếp tục ban hành kế hoạch số 1419/KH-UBND ngày 29/5/5014 triển khai nhân rộng chương trình “Giảm thiểu sử dụng túi ni lông trên địa bàn thành phố Hội An” đến các doanh nghiệp, tiểu thương, cửa hàng, cửa hiệu…

Ngành Văn hóa và Thông tin, Ngành Tài nguyên - Môi trường thành phố cũng đã tham mưu thực hiện công tác tuyên truyền giảm thiểu sử dụng túi ni lông theo Chỉ thị 37/CT-BTV ngày 17/6/2009 của Ban Thường vụ Thành ủy Hội An. Từ khi triển khai đến nay, công tác thông tin - truyền thông chương trình giảm thiểu sử dụng túi ni lông tại thành phố Hội An đã đạt được những kết quả hết sức khả quan và đáng khích lệ.

 Đáng kể nhất, đến nay việc không sử dụng túi ni lông đã trở thành ý thức thường xuyên trong cộng đồng dân cư Cù Lao Chàm, người dân chỉ sử dụng những vật liệu khác như giấy, các loại lá môn, lá chuối để gói đồ, đựng thức ăn, giỏ xách, túi lưới để đi chợ. Thời gian trước đây san hô tại Cù Lao Chàm chết nhiều do túi ni lông quấn vào, đến nay biển Cù Lao Chàm đã sạch, san hô mọc sát vào trong bờ. Đây là những thành quả đạt được từ chiến dịch nói không với túi ni lông tại Hội An. Qua nhiều năm tuyên truyền, phát động và tổ chức; chương trình đã nhận được sự đồng thuận, ủng hộ của cả hệ thống chính trị của thành phố; ngày 09/9 hàng năm đã trở thành ngày “Nói không với túi ni lông” của thành phố với hàng loạt các hoạt động thiết thực về giảm thiểu sử dụng túi ni lông đã được triển khai rộng khắp trên địa bàn toàn thành phố.

Phòng TN&MT cũng đã phối hợp với Ban Tuyên giáo Thành ủy Hội An tổ chức điều tra xã hội học về hiệu quả của công tác giảm thiểu túi ni lông trên địa bàn thành phố. Qua các đợt tuyên truyền đến từng khối phố ý thức của người dân, hộ kinh doanh, khách du lịch được nâng lên một cách rõ rệt (89,5 % ý kiến được thăm dò có thói quen hạn chế sử dụng túi ni lông). Năng lực quản lý của cán bộ, đảng viên, quân dân chính được tăng cường. Chủ trương của Đảng và chính quyền Thành phố được mọi người hưởng ứng tích cực (77 % ý kiến được thăm dò cho rằng có thói quen hạn chế sử dụng túi ni lông sau khi có cuộc vận động giảm thiểu sử dụng túi ni lông).

 Nhiều doanh nghiệp nhiệt tình hưởng ứng chương trình, hạn chế túi ni lông và từng bước thay thế bằng các loại túi giấy, túi thân thiện với môi trường trong hoạt động kinh doanh của mình; đồng thời cộng đồng doanh nghiệp đã tiếp cận và từng bước hình thành thói quen sử dụng túi thân thiện thay thế túi ni lông.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương thành phố cũng đã triển khai công tác tuyên truyền thực hiện chương trình “Không sử dụng các sản phẩm nhựa dùng một lần”, để tiến tới mục tiêu không rác thải nhựa trên địa bàn, các cơ quan, đơn vị, trường học đã từng bước không sử dụng chai nhựa, ống hút nhựa, cốc nhựa trong mọi hoạt động, hội nghị, sự kiện, lễ hội, tiếp khách và thay thế bằng các sản phẩm phù hợp, thân thiện môi trường; hạn chế tối đa việc sử dụng các vật từ nhựa dùng một lần và túi nilon khó phân hủy...

Các hoạt động tuyên truyền về “Phân loại rác tại nguồn”; “Một giờ vì Hội An sạch hơn”- vào chiều thứ 6 hàng tuần; chống biến đổi khí hậu; các hoạt động tuyên truyền xây dựng nếp sống văn minh đô thị và chương trình xây dựng nông thôn mới, trong những năm qua, đã góp phần cho diện mạo đô thị thành phố có nhiều chuyển biến rõ nét, đô thị ngày càng sáng, xanh, sạch đẹp, có nhiều mô hình hay, cách làm tốt, nhiều điển hình tích cực trong xây dựng, bảo vệ môi trường, cảnh quan đô thị, nông thôn.

Các hoạt động “phố không có tiếng động cơ”, “phố dành cho xe thô sơ”, đến “phố đi bộ”, các hoạt động này không chỉ đóng góp vào việc nâng cao chất lượng sống của cư dân thành phố mà còn xây dựng hình ảnh đặc trưng của một thành phố thân thiện.

Bên cạnh nhiều kết quả đạt được, công tác tuyên truyền, thông tin truyền thông về phòng chống thiên tai, chủ động thích ứng và ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn thành phố vẫn còn nhiều hạn chế, nguyên nhân là sự chỉ đạo chưa tập trung, tuyên truyền chưa sâu rộng, nên ý thức, hành động của một bộ phận người dân chưa cao trong bảo vệ môi trường, thực hiện nếp sống văn minh. Việc phân loại rác tại nguồn thực hiện chưa nghiêm, tình trạng vứt, thải rác không đúng nơi quy định vẫn còn xảy ra. Nguồn lực cho công tác này cũng còn nhiều hạn chế.

**3. Đề xuất kiến nghị**

BĐKH là vấn đề toàn cầu, có tác động mạnh mẽ đến phát triển và an ninh trên toàn Thế giới. Việt Nam là một trong những quốc gia chịu tác động nặng nề của biến đổi khí hậu, từ miền núi đến đồng bằng, vùng ven biển. Trong thời gian qua, thiên tai và các hiện tượng thời tiết cực đoan do tác động của BĐKH đã không ngừng gia tăng, gây thiệt hại nghiêm trọng đến sản xuất nông nghiệp và việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước nói chung, tỉnh Quảng Nam nói riêng. Vì vậy, đề nghị tỉnh Quảng Nam quan tâm đầu tư thêm nguồn lực kinh phí đẩy mạnh và thường xuyên hơn nữa công tác Tuyên truyền nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu tại các địa phương./.

1. Quyết định số 45/QĐ-SGDĐT ngày 18/11/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành bộ tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật giảng dạy tại các trường THCS, THPT trên địa bàn tỉnh. [↑](#footnote-ref-2)
2. - Năm học 2016 - 2017 với 31.244 lượt tham gia; Năm học 2017 - 2018 với 32.894 lượt tham gia; Năm học 2018 - 2019 với 35.995 lượt tham gia; Năm học 2019 - 2020 với 26.925 lượt tham gia; Năm học 2020 - 2021 đã tổ chức thi đợt 1 với hơn 19.600 lượt tham gia, hiện tại đang tổ chức đợt 2; [↑](#footnote-ref-3)
3. - Năm 2018 với 49 đơn vị trường THPT tham gia; Năm 2019 với 18 đơn vị Phòng GDĐT tham gia; Năm 2020 với 51 đơn vị trường THPT tham gia; Riêng năm 2021, Sở GDĐT xây dựng kế hoạch tổ chức Cuộc thi bằng hình thức các đơn vị xây dựng tiểu phẩm và gửi Video để chấm chọn và làm tư liệu tuyên truyền. [↑](#footnote-ref-4)